

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU – VINACOMIN**



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(Dự thảo)

Hạ Long, tháng 4 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

DANH MỤC TÀI LIỆU

STT	Nội dung
1	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
2	Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
3	Báo cáo của Giám đốc điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2024
4	Báo cáo của HĐQT về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2024
5	Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2024.
6	Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với cổ đông lớn, doanh nghiệp và người có liên quan năm 2025.
7	Tờ trình về việc thông qua điều chỉnh Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh.
8	Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (Tóm tắt).
9	Báo cáo chi trả tiền lương, phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2025.
10	Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch trả cổ tức năm 2024.
11	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2024.
12	Tờ trình về việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.
13	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
14	Phiếu biểu quyết
15	Phiếu đặt câu hỏi

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	07h30'÷08h00'	Kiểm tra tư cách cổ đông, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu họp.	Nguyễn Việt Hùng Ban tổ chức Đại hội
2	08h00'÷08h10'	Ôn định tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, mời chủ tọa lên điều hành Đại hội.	
3	08h10'÷08h15'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Phạm T Lan Hương- TV BKS
4	08h15'÷08h20'	Chủ tọa giới thiệu Thư ký, giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu.	Ngô Thế Phiệt Chủ tịch HĐQT
5	08h20'÷08h30'	- Trình bày nội dung Chương trình làm việc ĐHĐCĐ thường niên 2025. - Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025.	Đặng Văn Tĩnh Thành viên HĐQT
		Biểu quyết thông qua.	Ngô Thế Phiệt Chủ tịch HĐQT
Phần I: Trình bày các Báo cáo và tờ trình			
6	08h30'÷08h40'	(1). Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024	Trần Quốc Tuấn TV HĐQT- GD
7	08h40'÷08h50'	(2). Báo cáo của HĐQT về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2024 và báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2024.	Phạm Thị Hải Thành viên HĐQT
		(3). Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với cổ đông lớn, doanh nghiệp và người có liên quan năm 2025.	
8	08h50'÷09h00'	(4). Tờ trình về việc thông qua báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh điều chỉnh.	Trần Quốc Toàn Thành viên HĐQT
9	09h00'÷09h10'	(5). Báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán	Bùi Thanh Bình Phụ trách công tác kế toán tài chính
		(6). Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2025.	
		(7). Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. Chi trả cổ tức năm 2024.	
10	09h10'÷09h20'	(8). Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2024.	Ng. T. Lương Anh - Trưởng Ban Kiểm soát
		(9). Tờ trình về việc thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2025.	

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
Phần II: Thảo luận biểu quyết các báo cáo, tờ trình			
11	09h30'÷10h00'	Thảo luận về các Báo cáo và tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.	Ngô Thế Phiệt Chủ tịch HĐQT
		Biểu quyết thông qua các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	
12	10h00'÷10h15'	Hướng dẫn ghi phiếu và thu phiếu biểu quyết.	Ban kiểm phiếu
13	10h15'÷10h30'	Đại hội nghỉ làm việc 15 phút.	BTC
Phần III: Công bố kết quả biểu quyết, Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.			
14	10h30'÷10h40'	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	Trưởng ban kiểm phiếu
15	10h40'÷11h00'	Trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	Thư ký Đại hội
		Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết.	Ngô Thế Phiệt Chủ tịch HĐQT
16	11h00'÷11h15'	Bế mạc Đại hội.	Ngô Thế Phiệt Chủ tịch HĐQT

**BAN TỔ CHỨC
ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

TƯ
IN
KAM

Số: 02/2025/QC- ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
Năm 2025**

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/5/2023;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Than Hà Tu – Vinacomin được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu– Vinacomin, quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

2. Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu đại hội

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông, Công ty sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Các cổ đông có tên trong danh sách phân bổ quyền thực hiện bỏ phiếu do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập ngày 26/3/2025 tại văn bản số: 1129/2024-THT/VSDC-ĐK ngày 26/3/2025 cấp cho Công ty;

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

c. Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/hoặc hộ chiếu/hoặc CCCD...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban tổ chức và được nhận một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử trong đó ghi số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.

d. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua các nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết hoặc điền vào Phiếu biểu quyết.

e. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Trước khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

f. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, có trang phục lịch sự, không đội mũ, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

c. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

d. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

e. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

f. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

g. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội; Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

h. Không có hành vi gây rối trật tự, cản trở diễn biến bình thường của Đại hội làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

k. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người. Ban thẩm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội: Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đại hội có nhiệm vụ:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo nội dung, chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Giới thiệu Thư ký đại hội;

c. Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự, quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

d. Trả lời những vấn đề do cổ đông/đại diện cổ đông yêu cầu.

e. Có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp thức và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

f. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

2. Thư ký đại hội:

a. Thư ký do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

b. Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);

c. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

d. Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.

e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban bầu cử, kiểm phiếu

1. Ban bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người: 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Ban bầu cử, Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b. Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

d. Ban bầu cử, kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Chương III **TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết

1. Nguyên tắc:

a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

c. Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

d. Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

a. Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

3. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện như sau:

a. Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

b. Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.

4. Cách thức biểu quyết:

a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.

b. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi: (Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành; Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành; Lần thứ ba: Biểu

quyết không có ý kiến) về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung.

c. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra;

Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;

Phiếu biểu quyết bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;

Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một Tờ trình Đại hội thì nội dung đó được coi là không hợp lệ.

5. Thẻ lệ biểu quyết:

a. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

b. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

c. Các nội dung sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty về mô hình hoạt động và Người đại diện theo pháp luật quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp;
- Quyết định dự án đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;
- Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;
- Các hình thức tổ chức lại, giải thể, phá sản Công ty;
- Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;
- Trừ trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 4 của Điều này, còn lại các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 10. Điều khoản thi hành

- Quy chế này gồm 4 chương 10 điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

- Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông dự Đại hội (e-copy);
- Thành viên HĐQT, BKS (e-copy);
- Phòng CV (e-copy, Đăng trên Website);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Thế Phiệt



Số: 03/2025/BC-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 25 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/5/2023;

Công ty trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 với các nội dung cơ bản như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024:

1. Đánh giá chung

Ngay từ đầu năm 2024, Công ty đã xây dựng Phương án ĐHSX đảm bảo hiệu quả, chỉ đạo tập trung đẩy mạnh sản xuất, phát động phong trào thi đua LĐSX bằng chiến dịch 120 ngày đêm xuống moong từ đầu tháng 3/2024. Đẩy mạnh thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các Nghị Quyết của Đảng ủy Tập đoàn, Đảng ủy Công ty về việc về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2024. Vì vậy, kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm của Công ty đã đạt trên 51% kế hoạch năm, như than khai thác đạt 63,29% KH năm; đất bóc đạt 51,8% KH năm; than tiêu thụ đạt 55,8% KH năm 2024.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Công ty gặp một số khó khăn như: Không mở rộng được tầng khai thác theo kế hoạch năm, trình tự huy động các vỉa than bị thay đổi do tiến độ GPMB chưa đáp ứng được yêu cầu; Cấu trúc vỉa than có thay đổi so với tài liệu địa chất; Thiếu diện đồ thái đất đá (ngày 02/8/2024 thi công đổ thải tại bãi thải Núi Béo; ngày 23/12/2024 thi công đổ thải tại bãi thải Nam Lộ Phong); Quý III/2024 mưa lớn và kéo dài, ảnh hưởng bão số 3 (Yagi) là cơn bão lịch sử với cường độ rất mạnh, sức tàn phá rất lớn và gây mưa lớn kéo dài làm lượng nước và đặc biệt lượng bùn moong tăng cao... đã gây thiệt hại nặng nề đến sản xuất. Công ty vừa phải triển khai công tác khắc phục mưa bão, thi công củng cố các tuyến đường, kết nối lại lưới điện, viễn thông, vệ sinh môi trường, nhà cửa, vật kiến trúc... Từ những ảnh hưởng của các yếu tố trên, Công ty đã báo cáo và được Tập đoàn điều chỉnh giảm sản lượng than khai thác từ 2,7 triệu tấn xuống 2,35 triệu tấn (tương ứng giảm 350 ngàn tấn than khai thác).

Bước vào quý IV/2024, với khối lượng than đất còn lại rất lớn, Công ty phải vừa tập trung mọi nguồn lực để khắc phục mưa bão, cải tạo lại hệ thống tầng khai thác, các hệ thống mương thoát nước, đặc biệt Công ty tập trung tối đa công tác bơm hạ nhanh mực nước tại moong, triển khai công tác xử lý bùn để tiếp cận than với mục tiêu hàng đầu khai thác đảm bảo 2.350 ngàn tấn than theo kế hoạch điều chỉnh của Tập đoàn. Đứng trước những khó khăn đó, Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt của các đồng chí Lãnh đạo, các Ban chuyên môn của Tập đoàn và một lần nữa, chiến

dịch thi đua LDSX 90 ngày đêm lại được phát động, đồng thời dưới sự lãnh đạo Đảng ủy, Ban Giám đốc, toàn thể CBCNV đã đoàn kết, nỗ lực, phấn đấu bằng sức mạnh và quyết tâm của cả hệ thống chính trị với mục tiêu phấn đấu hoàn thành kế hoạch điều chỉnh đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 09/01/2025 thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ. Kết quả kết thúc năm 2024, Công ty đã hoàn thành 2.350 ngàn tấn than khai thác, bằng 100% kế hoạch điều chỉnh.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2024		Thực hiện năm 2024		
			NQ 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ	NQ 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	Sản lượng	%NQ 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ	%NQ 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ
1	Đất bóc CBSX	1000m ³	44.000	40.000	38.963	88,6	97,4
2	Than NK khai thác	1000tấn	2.700	2.350	2.351	87,1	100,0
3	Than tiêu thụ	1000tấn	2.727	2.465	2.594	95,1	105,2
4	Doanh thu tổng số	Trđ	5.006.810	4.266.472	4.239.150	84,7	99,4
5	Lợi nhuận trước thuế	trđ	84.486	84.486	28.208	33,4	33,4
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	11.604	14.500	12.524	107,9	86,4
7	Đầu tư xây dựng	Trđ	391.902	213.759	203.052	51,8	95,0
8	Cổ tức	%	≥10	≥10	3	30	30

Các nguyên nhân làm lợi nhuận Công ty không đảm bảo so với kế hoạch đã được chỉ ra như sau: Quý III/2024 mưa lớn và kéo dài, ảnh hưởng bão số 3 (Yagi) là cơn bão lịch sử với cường độ rất mạnh, sức tàn phá rất lớn và gây mưa lớn kéo dài làm lượng nước và đặc biệt lượng bùn moong tăng cao... đã gây thiệt hại nặng nề đến sản xuất. Công ty vừa phải triển khai công tác khắc phục mưa bão, thi công củng cố các tuyến đường, kết nối lại lưới điện, viễn thông, vệ sinh môi trường, nhà cửa, vật kiến trúc... Ngoài ra do thực hiện phẩm cấp than nguyên khai năm 2024 của Công ty là 33,25/33,08 tăng 0,17% độ Ak so với kế hoạch Tập đoàn giao, đã dẫn đến làm giảm lợi nhuận của Công ty 39,0 tỷ đồng. Bên cạnh đó Chi phí xử lý bùn moong tăng, năm 2024 khối lượng bùn moong phát sinh của Công ty dự kiến khoảng 800.000m³. Đến hết 31/12/2024, Công ty đã vận chuyển khối lượng đất đá đổ bồi trộn bùn moong là 1.691.939m³, khối lượng đất đá trộn bùn đã được vận chuyển ra khỏi moong là 753.525 m³. Tổng chi phí phát sinh tăng do xử lý bùn moong năm 2024 của Công ty là khoảng 38,1 tỷ đồng.

II. Một số giải pháp chủ yếu Công ty đã tổ chức, triển khai thực hiện

1. Công tác kỹ thuật, điều hành sản xuất:

Tận dụng thời tiết thuận lợi, Công ty phát động phong trào thi đua 120 ngày đêm xuống moong từ đầu tháng 3/2024, tập trung đẩy mạnh sản xuất, nâng cao năng suất thiết bị, tổ chức sản xuất hợp lý, bám sát khai trường sản xuất, kịp thời tháo gỡ khó khăn, ách tắc sản xuất, kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm than khai thác đạt 63,29% KH năm.

Bước sang quý III/2024: do tốc độ xuống sâu nhanh, trong khi công tác giải phóng mặt bằng còn vướng mắc dẫn đến diện khai thác không mở rộng được không gian, diện thi công chật hẹp; Thiếu diện đổ thải đất đá do vướng mắc thủ tục pháp lý; Mưa lớn và kéo dài lượng mưa đo được tại khai trường Công ty 1.716,2 mm/70 ngày mưa, ảnh hưởng siêu bão số 3 (Yagi) làm lượng nước và đặc biệt lượng bùn moong tăng rất cao.

Trước khó khăn trên, công tác triển khai khắc phục các khó khăn của các bộ phận chuyên môn bước đầu chưa thực sự hiệu quả, còn thiếu sự quyết liệt từ công tác xây dựng phương án bơm nước moong đến các khâu vận hành bơm xử lý tình huống khi có sự cố trong điều kiện mưa lớn cực đoan. Công tác thi công mở rộng tầng và định hình hệ thống đường vận chuyển, thi công xử lý bùn moong đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn còn chậm so với yêu cầu...tiềm ẩn nguy cơ không hoàn thành kế hoạch điều chỉnh năm 2024.

Để kịp thời khắc phục trong quá trình triển khai thực hiện, Công ty đã được sự hỗ trợ, giúp đỡ nhanh chóng, kịp thời từ các đồng chí Lãnh đạo và các Ban chuyên môn Tập đoàn đã chỉ đạo Công ty từ việc thuê/mượn trạm biến áp, hệ thống bơm của các đơn vị trong Tập đoàn. Xây dựng kế hoạch khai thác cho từng giai đoạn, từng ngày, tính toán chi tiết tiến độ và trình tự thi công để đảm bảo kế hoạch khai thác than, cải tạo được các hệ thống tầng bê khai thác, hệ thống thoát nước, các tuyến đường vận chuyển, cân đối năng lực số lượng thiết bị tự làm và thuê ngoài cần huy động để thi công khai thác khu vực moong và xử lý bùn moong. Kết quả Công ty đã hoàn thành kế hoạch điều chỉnh 2.350 ngàn tấn than khai thác năm 2024. Tuy nhiên, khối lượng đất bùn nhão phải để lại xử lý trong quý I/2025 là rất lớn (2,2 triệu m^3).

2. Công tác quản trị nội bộ và khoán chi phí:

2.1. Công tác quản trị rủi ro, hành lang pháp lý: Công ty tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy chế, quy định phù hợp với các cơ chế chính sách của Nhà nước, của TKV để tăng hiệu quả quản lý, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tạo hành lang pháp lý an toàn trong việc thực hiện trách nhiệm được giao của các đơn vị để nâng cao hiệu quả SXKD cụ thể: đã ban hành 11 văn bản về Quy chế; 34 văn bản về Quy định và các văn bản hướng dẫn.

2.2. Công tác quản trị chi phí, giá thành: Bên cạnh công tác điều hành đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp với mục tiêu tăng cường công tác quản trị chi phí, cụ thể: (i) Công ty giao khoán với các đơn vị sản xuất và xây dựng các chương trình để các đơn vị giao khoán đến từng tổ đội sản xuất; (ii) Kịp thời xem xét, đề ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc của các đơn vị thông qua văn bản trong quá trình triển khai thực hiện khoán; (iv) định kỳ 15 ngày phân tích tình hình hoạt động tài chính, đánh giá các yếu tố tăng/giảm về chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ, định mức tiêu hao vật tư, năng suất thiết bị, năng suất lao động để có biện pháp quản lý, tác động kịp thời đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, năm 2024 nhiều khoản mục chi phí phát sinh đã ảnh hưởng xấu tới thực hiện giá thành của Công ty như: (i) Bồi đất để hóa cứng bề mặt bùn moong, khối lượng chưa được đưa ra khỏi moong là: 1.260.996 m^3 ; (ii) Mô hình chất tải của thiết bị vận chuyển sản phẩm là đất bùn đạt 63% so với mô hình chất tải đất đá thông thường; (iii) Công tác GPMB chậm đối với diện tích 48 ha khu vực Tây Bắc và con bão lịch sử số 3 (Yagi) đã làm lượng bùn lớn đổ xuống moong, dẫn đến một số khu vực không huy động được than khai thác, thay đổi cấu trúc vỉa so với tài liệu địa chất dẫn đến độ tro than nguyên khai khai thác xấu hơn kế hoạch đầu năm. Những điều này đã làm tăng giá thành sản xuất và ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để đảm bảo có nguồn để trả lương cho người lao động, Công ty đã báo cáo và đề nghị Tập đoàn tại Công văn số 91/VHTC – KH ngày 09/01/2025 về việc điều chỉnh bổ sung chi phí để giảm bớt khó khăn trong năm 2024.

- Đối với công tác khoán nội bộ: Ngay từ đầu năm Công ty đã ban hành các Quyết định về việc giao định mức KT-KT cho các thiết bị, giao khoán các chỉ tiêu SXKD cho các đồng chí PGĐ, Kế toán trưởng, các phòng ban và các CT, PX trong toàn Công ty. Tuy nhiên do tình hình thời tiết không thuận lợi, ảnh hưởng của con bão lịch sử số 3 (Yagi); chậm tiến độ giải phóng mặt bằng; chi phí bơm

nước moong và xử lý bùn moong tăng cao; mô hình chất tải xử lý bùn thấp; sản lượng không đạt kế hoạch đã làm chi phí khoán tăng.

Kết quả toàn Công ty thực hiện 855.090,2/807.013 triệu đồng, tăng 48.077 triệu đồng, bằng 106% chi phí giao khoán đầu năm. Trong đó: (i) Chi phí vật liệu thực hiện 315.279/294.848 triệu đồng, tăng 20.431 triệu đồng, bằng 105,7% chi phí giao khoán; (ii) Chi phí DN,MM thực hiện 29.965/31.604 triệu đồng, giảm 1.638,9 triệu đồng, bằng 94,8% chi phí giao khoán; (iii) Chi phí nhiên liệu thực hiện 479.652/449.657 triệu đồng, tăng 29.995 triệu đồng, bằng 106,6% chi phí giao khoán; (iv) Chi phí điện năng thực hiện 27.950/28.356 triệu đồng, giảm 405,7 triệu đồng, bằng 98,5% chi phí giao khoán; (iv) Chi phí chung 2.242/2.670 triệu đồng, giảm 428 triệu đồng, bằng 83,9% chi phí giao khoán.

Để đảm bảo phản ánh đúng tình hình thực hiện khoán của các đơn vị, Công ty đã xem xét điều chỉnh, bổ sung chi phí phát sinh tăng do các yếu tố khách quan. Sau khi đã bổ sung kết quả thực hiện chi phí khoán toàn Công ty tăng 1.189 triệu đồng, bằng 100,1% chi phí khoán. Trong đó riêng chi phí nhiên liệu thực hiện vẫn tăng 6.043 triệu đồng so với định mức giao khoán, bằng 101,2% chi phí giao khoán.

3. Công tác lao động, tiền lương và chăm lo cho người lao động:

- *Công tác lao động, tiền lương:* Năm 2024 sản lượng thực hiện của Công ty không đạt so với kế hoạch giao (đặc biệt là trong 6 tháng cuối năm 2024), nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng thời tiết mưa nhiều, các thiết bị của Công ty phải tập trung xử lý bùn moong, mô hình chất tải đạt thấp, điều kiện thi công lầy lội, chật hẹp... Công ty đã chủ động tiến hành nhiều giải pháp về bố trí tổ chức sản xuất, bố trí lao động làm việc, nghỉ ngơi hợp lý để tăng thời gian lao động có ích cũng đã làm tăng NSLĐ nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động. Qua đó, thực hiện tiền lương bình quân theo nguồn là 12,52 triệu đồng/người/tháng bằng 107,4% kế hoạch đầu năm và bằng 85,9% kế hoạch điều chỉnh là 14,5 triệu đồng/người/tháng. Thu nhập bình quân thực chi năm 2024 của Công ty đạt 13,7/11,6 triệu đồng/người/tháng bằng 118,1% KH đầu năm, bằng 94,5% kế hoạch điều chỉnh là 14,5 triệu đồng/người/tháng.

- *Công tác chăm lo, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động:* Xác định người lao động là vốn quý nhất trong quá trình SXKD, trong những năm qua, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp nhằm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, phối hợp tổ chức Công đoàn, ĐTN, CCB thường xuyên lắng nghe các ý kiến, nguyện vọng chính đáng của người lao động. Nhờ đó mà công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, sức khỏe của người lao động được nâng cao. Ngoài việc khám sức khỏe định kỳ để bố trí công việc phù hợp, trang bị cho các đơn vị một số vật dụng như Bình đá, Bình giữ nhiệt, đèn pin, điều hòa, tủ đá, tủ lạnh, tét nước, quạt... và một số thiết bị thiết yếu phục vụ sinh hoạt cho người lao động. Bổ sung thêm nước giải khát như nước khoáng, sữa chua, nước khoáng chanh muối... với mức tiền bình quân 5.000 đ/ng cho người lao động làm việc trực tiếp trên khai trường và cấp chè giải nhiệt cho toàn thể CBCNV trong mùa nắng nóng. Bổ sung thêm vào khẩu phần ăn giữa ca cho CBCNV mức 4.000 đồng/suất ăn. Tổ chức thực hiện chương trình tham quan nghỉ mát, hỗ trợ điều trị để tạo điều kiện để người lao động được thư giãn, nghỉ dưỡng, nâng cao đời sống tinh thần. Thăm hỏi, hỗ trợ 115 gia đình công nhân là gia đình chính sách và gia đình có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 172,5 triệu đồng.

Bên cạnh đó, Công ty đồng hành cùng toàn thể CBCNV vượt qua khó khăn do ảnh hưởng cơn bão số 3 (Yagi) gây ra, đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ thiết thực, giúp người lao động như: Chi hỗ trợ cho CBCNV giá trị 01 triệu đồng/người. Rà soát, nắm bắt toàn bộ gia đình CNLĐ bị thiệt hại từ 50 ÷ 100% do bão như sập nhà, tốc mái hoàn toàn, bị ngập nước, các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó

khẩn với mức hỗ trợ 5 đến 10 triệu đồng/gia đình, đề nghị Công đoàn TKV hỗ trợ 66 gia đình CBCNV bị thiệt hại sau bão lịch sử Yagi số 3 với tổng số tiền là 663 triệu đồng.

4. Công tác đầu tư xây dựng:

Thực hiện chi phí đầu tư xây dựng năm 2024 đạt 203/391,9 tỷ đồng bằng 51,97% KH đầu năm 2024 (văn bản số 6371/TKV-ĐT ngày 25/12/2023) bằng 95% kế hoạch điều chỉnh là 213,8 tỷ đồng. Trong đó, tỷ lệ thực hiện kế hoạch đầu tư nêu trên đạt thấp so với kế hoạch đầu năm (chưa điều chỉnh) là do cuối năm 2023 Công ty đã đàm phán được với nhà thầu đã đẩy nhanh tiến độ thực hiện hợp đồng gói thầu đầu tư đồng bộ thiết bị công suất lớn 02 máy xúc E=12 m³ và 14 xe ô tô trọng tải >90 tấn và giá trị thực hiện hạng mục này đã được nghiệm thu và đưa vào sử dụng trong năm 2023 (giá trị thực hiện đã được ghi nhận trong năm 2023). Ngoài ra, có 03 gói thầu thuộc dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2023 Công ty đã triển khai lựa chọn nhà thầu nhiều lần nhưng không lựa chọn được nhà thầu (chủ yếu là do giá dự thầu cao hơn giá gói thầu, trong khi chi phí dự phòng của dự án đã hết) và Công ty đã phải điều chỉnh dự án phục vụ sản xuất năm 2023, trong đó dừng không thực hiện 03 hạng mục tại Quyết định số 3154/QĐ-VHTC ngày 19/9/2024.

- Hoàn thành xong công tác quyết toán các dự án như dự án duy trì sản xuất năm 2022, dự án duy trì sản xuất năm 2023, dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất đồng bộ công suất lớn; đã phối hợp cùng đơn vị tư vấn hoàn thành và đã báo cáo trình HĐQT, trình Tập đoàn về việc điều chỉnh Dự án khai thác lộ thiên BBD. Đã hoàn thành, phát hành báo cáo kiểm toán độc lập, phát hành báo cáo thẩm tra quyết toán dự án đối với các gói thầu và dự án BBD từ khi thực hiện dự án đến thời điểm 30/6/2024 theo quy định. Đã hoàn thành các thủ tục liên quan để Tập đoàn thông qua chủ trương đầu tư dự án cải tạo phục hồi hoàn nguyên môi trường khu vực Nam Lộ Phong và UBND Thành phố Hạ Long đã phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, Quy hoạch chi tiết 1/500 của Dự án.

5. Công tác quản trị tài chính:

Tình hình tài chính năm 2024 thường xuyên biến động, giá các đầu vào nguyên, nhiên vật liệu tăng. Công ty đã có nhiều giải pháp điều hành hợp lý, phù hợp, qua đó các chỉ tiêu đạt được như sau:

- Chỉ tiêu Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu: Thực hiện là 3,06/3,40 lần giảm 0,34 lần so với Tập đoàn giao do Công ty đã tăng cường công tác công tác tiết kiệm chống lãng phí, thu xếp nguồn vốn để trả nhanh các khoản vay đầu tư, giảm chi phí lãi vay dài hạn.

- Các khoản công nợ phải thu, phải trả: Việc đối chiếu công nợ các khoản phải thu, phải trả được thực hiện định kỳ, qua đó không phát sinh những khoản nợ xấu.

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn: Thực hiện 0,79 lần tăng 0,1 lần so với Tập đoàn giao là 0,69 lần, Công ty cân đối tài chính và điều hành hợp lý dòng tiền.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu: Lợi nhuận trước thuế năm 2024 của Công ty đạt 28,2 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu đạt 7,89 bằng 33,2% kế hoạch (KH 23,78%).



PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 09/01/2025 thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ và Quyết định số 116/QĐ- VHTC ngày 09/01/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin, cụ thể một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH Năm 2025	Ghi chú
1	Đất bóc CBSX	1000 m ³	44.000	
2	Than NK khai thác	1000 tấn	2.500	
3	Than tiêu thụ	1000 tấn	2.573	
4	Doanh thu	Tr.đ	4.967.474	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	40.407	
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-thg	13.159	
7	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	153.551	
8	Cổ tức	%	≥10	

II. Các giải pháp chỉ đạo điều hành năm 2025 :

Triển khai thực hiện nhiệm vụ và các giải pháp điều hành của Tập đoàn, Đảng ủy than QN và Công ty bao gồm: (i) Nghị quyết số 09-NQ/ĐU, ngày 26/12/2024 của Đảng ủy Than Quảng Ninh; Nghị quyết số 212-NQ/ĐU, ngày 16/12/2024 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam và Nghị quyết số 108-NQ/ĐU ngày 27/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin “Về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2025”; (ii) Chương trình hành động được ban hành tại Công văn số: 02/CTr – TKV ngày 02/01/2025 của Tập đoàn về việc Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2025; Chương trình hành động số 4153/VHTC-KH ngày 31/12/2024 của Giám đốc Công ty về việc chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 108/NQ-ĐU ; (iii) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm.

Thực hiện nghiêm kỷ luật điều hành và triển khai quyết liệt các giải pháp về kỹ thuật công nghệ, quản trị chi phí, tổ chức điều hành sản xuất; phát động và tổ chức hiệu quả phong trào thi đua lao động sản xuất chào mừng Đại hội đảng các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm nhằm hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã ban hành. Theo đó, Công ty chỉ đạo và phân công các đơn vị triển khai thực hiện như sau:

1. Công tác An toàn, an ninh trật tự và PCCC:

- Đảm bảo tuyệt đối công tác an toàn, không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng và giảm số vụ về sự cố thiết bị, xe máy. Kiên quyết xử lý các cá nhân, tập thể vi phạm kỷ luật, vi phạm nội quy lao động; Siết chặt việc quản lý, bố trí lao động, điều kiện an toàn trong các ca sản xuất. Đánh giá, nhận diện và dự báo nguy cơ rủi ro hàng tuần/tháng để có biện pháp loại trừ cụ thể nguy cơ đó tới người lao động.

- Tiếp tục bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, và triển khai sâu rộng đến Cán bộ, Đảng viên, người lao động thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo cấp trên bao gồm: Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 9/5/2019; Chỉ thị số 132-CT/ĐU ngày 5/12/2023 của Đảng ủy TKV về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quản lý, bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ, sản phẩm than, khoáng sản trong các công đoạn sản xuất, chế biến, vận chuyển, pha trộn, bảo quản, xuất nhập khẩu tại các kho, cảng, bến bãi và tiêu thụ.

- Chủ động kiểm tra công tác ANTT, ranh giới mỏ định kỳ theo từng tháng và đột xuất để phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm. Đầu tư thêm các trang thiết bị công nghệ hỗ trợ, củng cố các trạm, chốt kiểm soát, quản lý người, phương tiện ra vào Mỏ... Đồng thời rà soát, bổ sung, luân chuyển những vị trí công tác thuộc lĩnh vực nhạy cảm. Tổ chức quán triệt rộng rãi, sâu sắc đến CBCNV trong toàn Công ty về nhiệm vụ và trách nhiệm bảo vệ tài nguyên ranh giới mỏ.

- Công tác PCCC: Với phương châm “tự phòng, tự chữa, tự thoát nạn”, để nâng cao hiệu quả quản lý công tác PCCC ngày từ cơ sở, các đơn vị chủ động nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành để tổ chức thực hiện theo đúng quy định. Đổi mới phương pháp phổ biến các quy định về công tác PCCC&CNCH đến CBCNV, duy trì thường xuyên công tác tuyên truyền, diễn tập, hướng dẫn cho CBCNV nâng cao kiến thức, kỹ năng ứng phó với các tình huống cháy có thể xảy ra.

2. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

Cụ thể hoá tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia bằng các giải pháp trong năm 2025 như sau:

- Triển khai đánh giá, khảo sát, xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của công ty, từ đó xác định mục tiêu ngắn hạn và dài hạn cũng như xây dựng lộ trình triển khai cụ thể.

- Xây dựng hệ thống báo cáo nhanh (chu kỳ 10 ngày) nhằm theo dõi được kết quả sản xuất kinh doanh để phục vụ công tác điều hành sản xuất.

- Nâng cấp phần mềm quản lý vật tư tích hợp ký số điện tử.

- Áp dụng chữ ký số toàn bộ văn bản trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

- Triển khai áp dụng phần mềm giao ca nhận lệnh trực tuyến.

- Triển khai áp dụng các phần mềm quản lý các thiết bị chuyên ngành cơ điện vận tải.

3. Công tác quản lý kỹ thuật, điều hành sản xuất và khoán quản trị nội bộ:

3.1 Công tác quản lý kỹ thuật và điều hành sản xuất:

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, kiểm soát các đơn vị trong việc thực hiện các chỉ tiêu KTCN. Bám sát kế hoạch tiêu thụ tháng, quý, năm của TKV để điều hành sản xuất. Tập trung đẩy mạnh sản xuất ngay từ đầu năm, phần đầu 6 tháng đầu năm đạt từ 60% kế hoạch năm trở lên. Tổ chức điều hành sản xuất hợp lý, đồng bộ các khâu, các công đoạn sản xuất. Kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh ngay trong ca làm việc, nâng cao năng suất của các thiết bị.

- Xây dựng kế hoạch chuẩn bị vật tư thiết bị dự phòng bao gồm: máy phát điện, hệ thống bơm, đường ống, trạm điện... đảm bảo sẵn sàng tổ chức bơm thoát nước moong trong điều kiện khai thác ngày càng xuống sâu, thích ứng với thời tiết mưa lớn, cực đoan để có thể tháo khô đáy mỏ ngay sau khi kết thúc mùa mưa năm 2025.

3.2 Công tác khoán quản trị nội bộ:

- Chủ động xây dựng kế hoạch quản lý, điều hành chi phí phù hợp với mô hình SXKD của từng đơn vị để SXKD đạt hiệu quả cao nhất. Tiếp tục hoàn thiện quy chế/quy định quản trị chi phí, các giải pháp tiết kiệm chi phí phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị để chủ động điều hành và kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu công nghệ, chi phí tất cả các công đoạn SXKD ngay từ đầu năm, không để tình trạng phát sinh các khối lượng công việc, yếu tố công nghệ làm tăng chi phí ngoài kế hoạch; gắn trách nhiệm người đứng đầu về kết quả công tác quản trị, tiết kiệm chi phí, đảm bảo hiệu quả SXKD

của đơn vị. Đánh giá tình hình thực hiện chi phí giao khoán hàng tháng/quý để có biện pháp quản lý, chỉ đạo kịp thời.

4. Công tác lao động, tiền lương, chế độ chính sách đối với người lao động:

- Thực hiện phương châm Doanh nghiệp ít người, thu nhập cao và tiền lương bình quân người lao động tăng nhưng chi phí tiền lương của doanh nghiệp giảm. Tiếp tục giảm tuyệt đối số lượng lao động, đồng thời tăng tiền lương cho người lao động, phù hợp với tốc độ tăng năng suất lao động và tái cơ cấu lực lượng lao động. Cơ cấu lại tỷ trọng lao động giữa các khối với tỷ lệ phù hợp để tạo động lực cho người lao động và tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tăng chế độ đãi ngộ với lao động quản lý có trình độ chuyên môn, có hiệu suất công việc cao thông qua đánh giá hiệu quả công việc bằng công cụ KPI (chỉ số đánh giá hiệu quả công việc) để trả lương.

- Tăng cường trách nhiệm của người lao động trong việc thực hiện các quy trình, biện pháp kỹ thuật an toàn thông qua tiền lương gắn với công tác an toàn vệ sinh lao động.

- Duy trì hiệu quả việc bình xét lao động tiêu biểu hàng tháng, hàng quý “Lao động giỏi - Thu nhập cao”, lựa chọn người xuất sắc để tuyên dương ngay từ cấp cơ sở.

- Thực hiện tốt chế độ phúc lợi cho người lao động trong hoạt động thăm quan, nghỉ mát và hỗ trợ điều trị; Theo dõi sức khỏe người lao động mắc bệnh nghề nghiệp; Giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động kịp thời, đúng quy định.

5. Công tác pháp chế:

- Đẩy mạnh công tác pháp chế, quản trị rủi ro, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến người lao động nhằm tăng cường ý thức thực thi pháp luật và đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật. Ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền pháp luật và các quy định trong công tác quản lý.

- Tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu quả, chất lượng công tác tự kiểm tra, giá sát việc thực hiện, tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực của hoạt động SXKD nhằm chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót, không để xảy ra sai phạm hoặc vi phạm pháp luật; gắn công tác kiểm tra, giám sát với công tác hướng dẫn, hỗ trợ để giúp các đơn vị hoàn thiện hơn nữa trong công tác quản lý kỹ thuật, quản lý chi phí thực hiện đúng các quy định của Pháp luật.

6. Công tác bảo vệ Môi trường, PCTT-TKCN:

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu “Đưa công viên vào trong mỏ, nhà máy”, triển khai thực hiện tiêu chí môi trường “Sáng-Xanh-Sạch”. Trong năm, xây dựng các giải pháp chống bụi triệt để tại các kho than tập trung, khu vực sản xuất gần khu dân cư và các tuyến đường chuyên dụng. Sử dụng hiệu quả hệ thống phun sương dập bụi và xe tưới đường chuyên dụng đã được đầu tư.

- Ngay từ đầu năm với phương châm: 3 trước, 4 tại chỗ, từ sớm, từ xa, từ cơ sở, kịp thời ứng phó với các tình huống thiên tai có thể xảy ra.

- Ngay từ đầu năm, Công ty triển khai thi công hình thành các hệ thống thoát nước tự chảy xung quanh khai trường Bắc Bàng Danh. Nạo vét các hồ lắng trong và ngoài khai trường, củng cố nạo vét các tuyến mương thoát nước, củng cố hệ thống thoát nước tại các bãi thải trong Vía Trụ. Cải tạo các tuyến tăng công tác để dẫn nước về các hệ thống thoát nước mặt của Công ty.

7. Công tác đầu tư xây dựng:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt và có các giải pháp đồng bộ để triển khai các hạng mục đầu tư ngay từ đầu năm. Xây dựng lộ trình báo cáo Tập đoàn và tiến hành đầu tư nâng cao năng lực bốc xúc vận chuyển của công ty phù hợp với thời gian thực hiện dự án Bắc Bàng Danh trong đó có việc đẩy nhanh tiến độ đầu tư thêm 03 cụm bơm LT1300m³/h để nâng cao năng lực bơm thoát nước moong theo phương án khai thác năm 2025. Lập lịch biểu đồ tiến độ để kiểm soát, tập trung giải quyết các điểm nghẽn, vướng mắc và định kỳ cập nhật lại tối thiểu 1 tháng/lần để có những giải pháp triển khai, thực hiện phù hợp, đảm bảo tiến độ dự án được phê duyệt.

- Kiểm soát chặt tiến độ thực hiện hợp đồng đã ký kết với các nhà thầu, chỉ đạo phối hợp với nhà thầu hoàn thành đúng tiến độ, đúng điều khoản đã ký kết. Hoàn thiện hồ sơ theo quy định để thực hiện thanh toán, giải ngân tối đa khối lượng công việc đã thực hiện.

- Đối với các dự án đã thực hiện xong công tác chuẩn bị dự án, nhưng chưa triển khai thi công cần phải: Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục cần thiết để khởi công dự án đảm bảo theo kế hoạch đã đề ra, tăng hiệu quả của dự án, đáp ứng yêu cầu sản xuất; hoàn tất các hồ sơ nghiệm thu, thanh toán để giải ngân theo kế hoạch.

- Đối với các dự án trong giai đoạn chuẩn bị dự án cần: Tập trung hoàn thiện các điều kiện để tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, tư vấn lập dự án; phối hợp chặt chẽ với nhà thầu tư vấn và các cơ quan chức năng liên quan đẩy nhanh tiến độ thẩm định, phê duyệt dự án.

8. Công tác phối hợp với các tổ chức chính trị XH, chính quyền địa phương:

- Tiếp tục cụ thể hóa tinh thần chỉ đạo các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng, phối hợp với tổ chức chính trị xã hội (CĐ, ĐTN, CCB), tạo môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết, thống nhất vì mục tiêu chung của Công ty. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, khách hàng, công chúng để tất cả mọi người hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, phối hợp thực hiện các giải pháp của Công ty.

- Tăng cường hợp tác, phối hợp với địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, phối hợp tốt với chính quyền địa phương trong việc quản lý ranh giới mỏ, quản lý khai thác, vận chuyển và kinh doanh than, khoáng sản. Sử dụng các sản phẩm địa phương nơi Công ty hoạt động trên nguyên tắc chất lượng, tiến độ và giá cả cạnh tranh.

- Kịp thời báo cáo các Sở ban ngành và các Ban chuyên môn của TKV để giải quyết các khó khăn vướng mắc của một số Quy định chưa thay đổi theo sự thay đổi của thực tế của sản xuất tại Công ty nhằm mục tiêu chung **AN TOÀN – ĐOÀN KẾT – PHÁT TRIỂN – HIỆU QUẢ**.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy,b/c);
- Phòng CV Đăng trên Website(e-copy);
- Lưu: VT, KH, Thư ký Công ty.

vn

GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Tuấn

Số: 04/2025/BC-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 25 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH13;
Căn cứ nghị định 155/2020NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đã được thông qua ngày 08/5/2023;
Hội đồng quản trị Công ty trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2024 với các nội dung sau:

Phần I
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

1. Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị.

a. Tham gia dự họp của các thành viên HĐQT trong năm:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	28/28	100	
2	Nguyễn Quang Quảng	TV HĐQT	23/28	82	Đơn từ nhiệm ngày 25/11/2024
3	Nguyễn Việt Thanh	TV HĐQT	27/28	96,4	Đơn từ nhiệm ngày 25/12/2024
4	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT	28/28	100	
5	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	28/28	100	

b. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu, không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	23/8/2023	-
2	Nguyễn Quang Quảng	TV HĐQT, Q. Giám đốc	28/3/2019	09/01/2025
3	Nguyễn Việt Thanh	TV HĐQT	12/4/2017	09/01/2025
4	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT	25/4/2022	-
5	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	25/4/2022	-
6	Trần Quốc Tuấn	TV HĐQT- Giám đốc	09/01/2025	
7	Trần Quốc Toàn	TV HĐQT	09/01/2025	

Đại hội đồng cổ đông bất thường Ngày 09/01/2025 đã miễn nhiệm 2 thành viên HĐQT là đ/c Nguyễn Quan Quảng và đ/c Nguyễn Việt Thanh do 02 đ/c chuyển công tác, đồng thời kiện toàn, bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với đ/c Trần Quốc Tuấn và đ/c Trần Quốc Toàn. Trong 05 thành viên HĐQT có 02 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Công ty và 03 người là thành viên HĐQT không điều hành. Các Thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

2. Các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT:

HĐQT đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

Năm 2024, HĐQT đã tổ chức họp 28 phiên họp, ban hành 28 Nghị quyết và 55 Quyết định với sự đồng thuận cao, không có ý kiến bảo lưu. Ban hành sửa đổi bổ sung 10 Quy chế quản lý, gồm: Quy chế quản lý cán bộ, Quy chế công tác Văn thư lưu trữ, Quy chế quản lý vật tư, Quy chế dân chủ ở cơ sở, Quy chế tổ chức hoạt động pháp chế, Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động, Quy chế khoán, quản trị chi phí, Quy chế tiếp CBCNV, nhân dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh của Công ty, Quy chế quản lý đầu tư xây dựng, Quy chế tổ chức và hoạt động công tác thanh tra. Trình tự, nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị tuân thủ Điều lệ Công ty, đảm bảo minh bạch và đúng thẩm quyền.

Các nội dung họp HĐQT cụ thể về các lĩnh vực như sau:

STT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ thông qua (%)
1	Giám sát hoạt động quản lý, điều hành SXKD	17	100
2	Đầu tư xây dựng	24	100
3	Tổ chức nhân sự	16	100
4	Lao động, tiền lương, chế độ chính sách	12	100
5	Quản lý tài chính	2	100
6	Ban hành quy chế quản lý nội bộ	10	100
7	Đại hội đồng cổ đông, thực hiện quyền cổ đông	2	100
8	Công tác quản trị, các nội dung khác...	12	100

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2024

- Quỹ tiền lương của Hội đồng quản trị được quyết toán bằng 88,2% so với quỹ lương kế hoạch do lợi nhuận và tiền lương của người lao động không đạt kế hoạch theo hướng dẫn của Thông tư 28/2016.

- Đồng chí Nguyễn Quang Quảng - TV HĐQT từ tháng 01/2024 đến hết tháng 11/2024, quỹ thù lao được quyết toán 11 tháng. Đồng chí Nguyễn Quang Quảng - Quyền Giám đốc Công ty thôi giữ chức vụ và chuyển công tác từ ngày 25/11/2024, quỹ tiền lương năm 2024 được quyết toán từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 24/11/2024.

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2024 cụ thể như sau:

	Họ và tên	Chức danh	Thù lao		Phụ cấp	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện
I	Hội đồng quản trị					
2	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch	61.680.000	61.680.000		
3	Nguyễn Việt Thanh	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
4	Đặng Văn Tĩnh	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
5	Phạm Thị Hải	TV-HĐQT độc lập			262.800.000	262.800.000
II	Ban kiểm soát					
1	Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng BKS	54.960.000	54.960.000		
2	Ngô Duy Đà	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
3	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
	Tổng cộng		379.440.000	375.060.000	262.800.000	262.800.000

4. Báo cáo về giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan

Tại Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin với cổ đông lớn, doanh nghiệp và người liên quan trong năm 2024. Theo đó các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn hay các doanh nghiệp và người có liên quan chủ yếu về bán than cho Tập đoàn Công nghiệp Than khoáng sản Việt Nam (TKV), hiện là cổ đông lớn đang sở hữu 65% vốn điều lệ của Công ty.

Tổng giá trị giao dịch thực hiện trong năm 2024 giữa Công ty với Tập đoàn TKV là hơn 5,3 nghìn tỷ đồng, thông qua các chi nhánh của Tập đoàn TKV là các doanh nghiệp, cụ thể như sau:

TT	Doanh nghiệp trực thuộc TKV	Giá trị giao dịch năm 2024
1	Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin	3.629.386.611.648
2	Công ty Kho Vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin	603.628.022.819
3	Ban quản lý DA chuyên ngành mỏ than-TKV	718.014.244
4	Trường Quản trị Kinh doanh-Vinacomin	324.715.535
5	Trung tâm Cấp cứu mỏ - Vinacomin	5.636.507.040
6	Công ty Chế biến than Quảng Ninh - TKV	898.304.616
7	Công ty TNHH 1 Thành Viên Môi trường - TKV	29.889.555.359
8	Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	1.858.935.887
9	Công ty CP vật tư - TKV	551.953.637.665
10	Công ty CP Địa chất Việt Bắc - TKV	1.381.219.090
11	Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Cẩm Phả	359.425.148.470
12	Công ty Công Nghiệp Hóa chất mỏ Quảng Ninh	420.168.380
13	Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin	22.798.160.781
14	Công ty CP Du lịch Và Thương mại - Vinacomin	5.871.781.600
15	Công ty CP Du lịch & Thương mại Vinacomin - Chi nhánh Quảng Ninh	35.705.449.703
16	Công ty CP tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp-Vinacomin	2.779.994.882
17	CN Công ty Cổ phần tư vấn ĐT mỏ và công nghiệp - Vinacomin - XN TM và DVTH	5.344.939.200
18	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	1.742.180.400
19	Công ty CP Chế tạo máy - Vinacomin	4.223.707.654
20	Công ty CP Công nghiệp Ô tô - Vinacomin	24.324.768.508
21	Công ty CP Tin học, Công nghệ, Môi trường - Vinacomin	12.934.679.273
22	Công ty CP Cơ Khí Mạo Khê-Vinacomin	274.560.000
23	Công ty CP Vận tải và đưa đón thợ mỏ - Vinacomin	14.442.010.342
24	Viện Khoa học Công nghệ mỏ - Vinacomin	482.987.654
25	Viện Cơ khí Năng lượng & mỏ - Vinacomin	5.126.034.240
26	Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam	759.936.640
27	Trung tâm điều dưỡng ngành than-VVMI CN tổng Cty CN mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	392.672.448
Tổng		5.322.724.704.078

5. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc, kế toán trưởng

Thực hiện kế hoạch hoạt động của HĐQT ban hành từ đầu năm, HĐQT đã triển khai giám sát thường xuyên đối với Ban Giám đốc Công ty qua các báo cáo định kỳ hàng quý và giám sát chuyên đề tình hình thực hiện KH SXKD năm 2024, kiểm tra, giám sát thực hiện các dự án đầu tư, tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2024.

Qua giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá trong năm 2024, Ban Giám đốc đã điều hành SXKD và các mặt hoạt động khác của Công ty đảm bảo đúng pháp luật, chỉ đạo của Tập đoàn TKV, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 đề ra và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty. Kết quả qua giám sát các mặt công tác năm 2024 như sau:

- *Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:* Công ty đã hoàn thành 2.350 ngàn tấn than khai thác, bằng 100% kế hoạch điều chỉnh tại Nghị quyết số 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ ngày 09/01/2025. Doanh thu tổng số đạt 99,4% kế hoạch điều chỉnh; Lợi nhuận trước thuế đạt 28,2 tỷ đồng, bằng 33,4% so với kế hoạch. Trả cổ tức dự kiến 3% đạt 30% kế hoạch; Các nguyên nhân làm lợi nhuận Công ty không đảm bảo so với kế hoạch đã được chỉ ra như sau: Trong quá trình thực hiện Công ty gặp một số khó khăn như: Không mở rộng được tăng khai thác theo kế hoạch năm, trình tự huy động các vỉa than bị thay đổi do tiến độ GPMB chưa đáp ứng được yêu cầu; Cấu trúc vỉa than có thay đổi so với tài liệu địa chất; Thiếu diện đổ thải đất đá (ngày 02/8/2024 thi công đổ thải tại bãi thải Núi Béo; ngày 23/12/2024 thi công đổ thải tại bãi thải Nam Lộ Phong); Quý III/2024 mưa lớn và kéo dài, ảnh hưởng bão số 3 (Yagi) là cơn bão lịch sử với cường độ rất mạnh, sức tàn phá rất lớn và gây mưa lớn kéo dài làm lượng nước và đặc biệt lượng bùn moong tăng cao... đã gây thiệt hại nặng nề đến sản xuất. Công ty vừa phải triển khai công tác khắc phục mưa bão, thi công củng cố các tuyến đường, kết nối lại lưới điện, viễn thông, vệ sinh môi trường, nhà cửa, vật kiến trúc... Từ những ảnh hưởng của các yếu tố trên, Công ty đã báo cáo và được Tập đoàn điều chỉnh giảm sản lượng than khai thác từ 2,7 triệu tấn xuống 2,35 triệu tấn (tương ứng giảm 350 ngàn tấn than khai thác). Ngoài ra do thực hiện phẩm cấp than nguyên khai năm 2024 của Công ty là 33,25/33,08 tăng 0,17% độ Ak so với kế hoạch Tập đoàn giao, đã dẫn đến làm giảm lợi nhuận của Công ty 39,0 tỷ đồng. Bên cạnh đó Chi phí xử lý bùn moong tăng, năm 2024 khối lượng bùn moong phát sinh của Công ty dự kiến khoảng 800.000m³. Đến hết 31/12/2024, Công ty đã vận chuyển khối lượng đất đá đổ bồi trộn bùn moong là 1.691.939m³, khối lượng đất đá trộn bùn đã được vận chuyển ra khỏi moong là 753.525 m³. Tổng chi phí phát sinh tăng do xử lý bùn moong năm 2024 của Công ty là khoảng 38,1 tỷ đồng.

- *Về Công tác quản trị chi phí, giá thành:* Công ty đã kịp thời xem xét, đề ra các giải pháp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của các đơn vị, định kỳ 10 ngày phân tích tình hình hoạt động tài chính, đánh giá các yếu tố tăng/giảm về chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ, định mức tiêu hao vật tư, năng suất thiết bị, năng suất lao động để có biện pháp quản lý, tác động kịp thời đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên thực hiện khoán của các Công trường, phân xưởng năm 2024, toàn Công ty tăng 1,186 tỷ đồng so với giao khoán nội bộ của Công ty.

- *Về thu nhập bình quân:* Tiền lương bình quân theo nguồn năm 2024 là 12,46/11,6 triệu đồng/người/tháng bằng 107,4% kế hoạch đầu năm và bằng 85,9% kế hoạch điều chỉnh là 14,5 triệu đồng/người/tháng, thu nhập bình quân thực chi năm 2024 của Công ty đạt 13,9/11,6 triệu đồng/người/tháng bằng 112,0% KH đầu năm, bằng 95,9% kế hoạch điều chỉnh là 14,5 triệu đồng/người/tháng và bằng 92,0% so với thực hiện năm 2023 là 15,1 triệu đồng/người/tháng.

- *Về Công tác đầu tư xây dựng:* Thực hiện chi phí đầu tư xây dựng năm 2024 đạt 203,1/213,8 tỷ đồng bằng 95,0% kế hoạch điều chỉnh. Trong năm 2024, Công ty đã hoàn thành xong công tác quyết toán các dự án như dự án duy trì sản xuất năm 2022, dự án duy trì sản xuất năm 2023, dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất đồng bộ công suất lớn; đã phối hợp cùng đơn vị tư vấn hoàn thành và đã báo cáo trình HĐQT, trình TKV về việc điều chỉnh Dự án khai thác lộ thiên BBD; đã hoàn thành, phát hành báo cáo kiểm toán độc lập, phát hành báo cáo thẩm tra quyết toán dự án đối với các gói thầu và dự án BBD từ khi thực hiện dự án đến thời điểm 30/6/2024 theo quy định; đã hoàn thành các thủ tục liên quan để TKV thông qua chủ trương đầu tư dự án cải tạo phục hồi hoàn nguyên môi trường khu vực Nam Lộ Phong và UBND Thành phố Hạ Long đã phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch, Quy hoạch chi tiết 1/500 của Dự án.

- *Về Công tác quản trị tài chính:* Tình hình tài chính năm 2024 thường xuyên biến động, giá các đầu vào nguyên, nhiên vật liệu tăng. Tuy nhiên Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều giải pháp điều hành sản xuất hợp lý, phù hợp với tình hình SXKD chung của Tập đoàn. Các chỉ tiêu đạt được như sau:

+ Chỉ tiêu Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu: Thực hiện là 3,06/3,40 lần giảm 0,34 lần so với kế hoạch TKV giao do Công ty đã tăng cường công tác công tác tiết kiệm chống lãng phí, thu xếp nguồn vốn để trả nhanh các khoản vay đầu tư, giảm chi phí lãi vay dài hạn.

+ Các khoản công nợ phải thu, phải trả: Việc đối chiếu công nợ các khoản phải thu, phải trả được thực hiện định kỳ, qua đó không phát sinh những khoản nợ xấu.

+ Khả năng thanh toán nợ đến hạn: Thực hiện năm 2024 là 0,79 lần tăng 0,1 lần so với kế hoạch TKV giao là 0,69 lần, Công ty cân đối tài chính và điều hành hợp lý dòng tiền.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu: Lợi nhuận trước thuế năm 2024 của Công ty đạt 28,2 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu đạt 7,89 bằng 33,2% kế hoạch (KH 23,78%).

Phần II

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao và điều kiện thực tế của Công ty trong năm 2025; Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số định hướng chỉ đạo chủ yếu như sau :

- Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025. Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc Công ty. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đề xuất trình Đại hội những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tổ chức các phiên họp thường kỳ, bất thường để thảo luận, giám sát và thông qua các báo cáo kết quả hoạt động của Công ty, để chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Tiếp tục rà soát và sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý theo đúng quy định của Nhà nước, Tập đoàn TKV và Công ty. Tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu quả, chất lượng công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực của hoạt động SXKD nhằm chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót, không để xảy ra sai phạm hoặc vi phạm. Thực hiện các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.



- Tiếp tục chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành thực hiện giữ vững an toàn, an ninh trật tự trong sản xuất, bảo vệ tốt tài nguyên, ranh giới mỏ. Triển khai các giải pháp đồng bộ để chống lãng phí, thất thoát vốn, tài sản công, thực hành tiết kiệm chi phí; Tiếp tục sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường hợp tác, phối hợp chính quyền địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, đặc biệt là phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc quản lý ranh giới mỏ, quản lý khai thác, vận chuyển và kinh doanh than. Sử dụng các sản phẩm dịch vụ của địa phương trên nguyên tắc chất lượng tiến độ và giá cả cạnh tranh.

- Phối hợp các tổ chức Đảng, đoàn thể đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, công chúng và khách hàng cần thiết để tất cả mọi người trong đơn vị hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, nhằm phát huy tối đa và tiềm năng lợi thế của toàn Công ty.

- Phát huy truyền thống Kỷ luật và Đồng tâm, không ngừng đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động, xây dựng Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin trở thành Công ty có trình độ công nghệ, kỹ thuật sản xuất hiện đại, từng bước đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp; nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của Công ty; phát triển bền vững, hài hoà với môi trường và người lao động; phát triển phù hợp với xu thế của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, chuyển đổi năng lượng mới; góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đảm bảo mục An toàn – Đoàn kết – Phát triển – Hiệu quả.

Trong năm 2024, HĐQT công ty đã hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao và góp phần xây dựng công ty phát triệc kết quả này trước hết là sự đồng tâm hợp lực và trí tuệ của từng thành viên trong HĐQT, sự nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể Người lao động của Công ty. HĐQT Công ty cũng luôn nhận được những ý kiến đóng góp của các Quý cổ đông và sự quan tâm hỗ trợ của chính quyền địa phương cũng như các đơn vị bạn. Thay mặt HĐQT Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin, tôi xin trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong suốt chặng đường vừa qua và mong sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm của Quý cổ đông trong thời gian tới.

Trên đây là nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, Hội đồng Quản trị xin báo cáo Quý vị cổ đông./.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Phòng CV đăng Website(e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Thế Phiệt



Số: 05/2005/BC-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 25 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH13;

Căn cứ nghị định 155/2020NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua ngày 08/5/2023;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của thành viên độc lập HĐQT được quy định tại Luật doanh nghiệp, Nghị định 155/2020NĐ-CP và Điều lệ công ty. Thành viên độc lập HĐQT báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT theo quy định tại điều 277, điều 280 Nghị định 155/2020NĐ-CP như sau:

1. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Thành viên độc lập HĐQT được Đại hội đồng cổ đông của Công ty bầu và hoạt động từ ngày 25 tháng 4 năm 2022; Năm 2024 đã tham dự 28 cuộc họp HĐQT đạt 100% tổng số các cuộc họp HĐQT trong năm. Thành viên độc lập hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo chất lượng, trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Trong quá trình hoạt động, Thành viên độc lập HĐQT đã phối hợp tốt với các thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc và các Cổ đông. Thành viên độc lập HĐQT không bị can thiệp bởi các thành viên HĐQT, các cá nhân tổ chức trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Thành viên độc lập đã trực tiếp làm việc, trao đổi với các thành viên Hội đồng Quản trị khác, Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ Công nhân viên có liên quan để tiếp cận các thông tin phục vụ hoạt động của mình đồng thời trao đổi, thảo luận, góp ý kiến những vấn đề phát sinh, vướng mắc, góp phần duy trì ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phụ cấp Thành viên độc lập Hội đồng quản trị thực hiện năm 2024 đạt 262.800.000đ.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024

- Trong năm 2024, Hội đồng quản trị công ty đã hoạt động tích cực, sáng tạo để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. HĐQT đã thực hiện tốt chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty. Hội đồng quản trị đã ra các quyết định về kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty. Phê

duyet các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Phê duyệt chấp thuận các hợp đồng và giao dịch được ký giữa Công ty và những đối tượng quy định theo Luật Doanh nghiệp có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất đồng thời thông qua các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán theo quy định.

- Trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. HĐQT cũng đã chỉ đạo quyết liệt và phối hợp chặt chẽ với Ban lãnh đạo điều hành triển khai công tác giám sát và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT; Công ty đã hoàn thành 2.350 ngàn tấn than khai thác, bằng 100% kế hoạch điều chỉnh tại Nghị quyết số 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ ngày 09/01/2025. Doanh thu tổng số đạt 99,4% kế hoạch điều chỉnh; Lợi nhuận trước thuế đạt 28,2 tỷ đồng, bằng 33,4% so với kế hoạch; Các nguyên nhân làm lợi nhuận Công ty không đảm bảo so với kế hoạch đã được chỉ ra như sau: Trong quá trình thực hiện Công ty gặp một số khó khăn như: Không mở rộng được tầng khai thác theo kế hoạch năm, trình tự huy động các vỉa than bị thay đổi do tiến độ GPMB chưa đáp ứng được yêu cầu; Cấu trúc vỉa than có thay đổi so với tài liệu địa chất; Thiếu diện đồ thải đất đá (ngày 02/8/2024 thi công đổ thải tại bãi thải Núi Béo; ngày 23/12/2024 thi công đổ thải tại bãi thải Nam Lộ Phong); Quý III/2024 mưa lớn và kéo dài, ảnh hưởng bão số 3 (Yagi) là cơn bão lịch sử với cường độ rất mạnh, sức tàn phá rất lớn và gây mưa lớn kéo dài làm lượng nước và đặc biệt lượng bùn moong tăng cao... đã gây thiệt hại nặng nề đến sản xuất. Công ty vừa phải triển khai công tác khắc phục mưa bão, thi công củng cố các tuyến đường, kết nối lại lưới điện, viễn thông, vệ sinh môi trường, nhà cửa, vật kiến trúc... Từ những ảnh hưởng của các yếu tố trên, Công ty đã báo cáo và được Tập đoàn điều chỉnh giảm sản lượng than khai thác từ 2,7 triệu tấn xuống 2,35 triệu tấn (tương ứng giảm 350 ngàn tấn than khai thác). Ngoài ra do thực hiện phẩm cấp than nguyên khai năm 2024 của Công ty là 33,25/33,08 tăng 0,17% độ Ak so với kế hoạch Tập đoàn giao, đã dẫn đến làm giảm lợi nhuận của Công ty 39,0 tỷ đồng. Bên cạnh đó Chi phí xử lý bùn moong tăng, năm 2024 khối lượng bùn moong phát sinh của Công ty dự kiến khoảng 800.000m³. Đến hết 31/12/2024, Công ty đã vận chuyển khối lượng đất đá đổ bồi trộn bùn moong là 1.691.939m³, khối lượng đất đá trộn bùn đã được vận chuyển ra khỏi moong là 753.525 m³. Tổng chi phí phát sinh tăng do xử lý bùn moong năm 2024 của Công ty là khoảng 38,1 tỷ đồng.

- Chỉ tiêu Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu thực hiện là 3,06/3,40 lần giảm 0,34 lần so với kế hoạch TKV giao do Công ty đã tăng cường công tác công tác tiết kiệm chống lãng phí, thu xếp nguồn vốn để trả nhanh các khoản vay đầu tư, giảm chi phí lãi vay dài hạn. Việc đối chiếu công nợ các khoản nợ phải thu, phải trả được thực hiện định kỳ, qua đó không phát sinh những khoản xấu. Khả năng thanh toán nợ đến hạn: Thực hiện năm 2024 là 0,79 lần tăng 0,1 lần so với kế hoạch TKV giao là 0,69 lần, Công ty cân đối tài chính và điều hành hợp lý dòng tiền. Lợi nhuận trước thuế năm 2024 của Công ty đạt 28,2 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu đạt 7,89 bằng 33,2% kế hoạch (KH 23,78%). Công ty thực hiện đảm bảo an sinh xã hội, hài hòa lợi ích giữa Công ty, Người lao động và cổ đông, góp phần xây dựng công ty phát triển ổn định, bền vững.

- Trong 05 thành viên HĐQT có 02 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Công ty và 03 là thành viên HĐQT không điều hành. Các Thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình. Các thành viên Hội đồng quản trị Công

ty đã bám sát Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy định của Công ty để thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đề ra. Thực hiện chức năng giám sát, chỉ đạo Giám đốc và các cán bộ quản lý, cán bộ điều hành khác trong việc quản lý Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT đã được tổ chức kịp thời (cả định kỳ và đột xuất) đã chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Năm 2024 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp 28 phiên họp, ban hành 28 Nghị quyết và 55 Quyết định. Trình tự thực hiện cuộc họp theo quy định tại Điều lệ và các Quy chế quản lý Công ty. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá, phân tích kỹ để đưa ra những định hướng và giải pháp phù hợp, hữu hiệu đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty. Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc biểu quyết đa số, tỷ lệ biểu quyết đều đạt 100% tổng số thành viên dự họp, không có ý kiến bảo lưu, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp. Việc tham gia các cuộc họp HĐQT của các TV HĐQT trong năm 2024 đạt tỷ lệ từ 82% đến 100%. Các thành viên vắng mặt trong các cuộc họp là do chuyển công tác, đã có đơn xin từ nhiệm và được HĐQT chấp thuận.

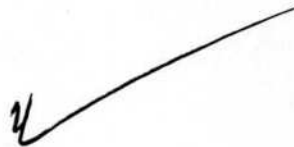
- Năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành sửa đổi bổ sung 10 Quy chế quản lý, gồm: Quy chế quản lý cán bộ, Quy chế công tác Văn thư lưu trữ, Quy chế quản lý vật tư, Quy chế dân chủ ở cơ sở, Quy chế tổ chức hoạt động pháp chế, Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động, Quy chế khoán, quản trị chi phí, Quy chế tiếp CBCNV, nhân dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh của Công ty, Quy chế quản lý đầu tư xây dựng, Quy chế tổ chức và hoạt động công tác thanh tra.

- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2024 Thực hiện đảm bảo đúng kế hoạch đề ra.

Trên đây là nội dung cơ bản về hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024, Thành viên độc lập HĐQT xin báo cáo các Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT



Phạm Thị Hải

Số: 06/2025/TTr-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 25 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty
với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có người liên quan trong năm 2025**

Kính gửi: - Các Quý vị cổ đông

Căn cứ Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ khoản 3 điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán”;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/5/2023;

Ngày 09/01/2025 Hội đồng quản trị đã họp và ban hành Nghị quyết số 94/NQ-VHTC “V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan năm 2025”. Theo đó trong danh sách có Cổ đông lớn là Tập đoàn TKV dự kiến giao dịch trong năm 2025 có giá trị lớn hơn 35% tổng số tài sản của Công ty tại thời điểm BCTC gần nhất đã kiểm toán. Vì vậy theo quy định tại điểm r, điểm s, khoản 2 Điều 15 Điều lệ Công ty và khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2025, cụ thể như sau:

- Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) có địa chỉ Số 3 Dương Đình Nghệ, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội, MST: 5700100256 (nắm giữ 65% Vốn điều lệ). Các công ty trực thuộc Tập đoàn TKV gồm:

- | | |
|--|--|
| - Công ty Tuyển Than Hòn Gai – Vinacomin; | - Công ty TNHH 1 TV Môi trường - TKV; |
| - Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin; | - Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV; |
| - Công ty TNHH 1 thành viên Môi trường - TKV; | - Công ty CP Giám định - Vinacomin; |
| - Công ty Chế biến than Quảng Ninh - TKV; | - Công ty CP tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp |
| - Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMÍ; | - Công ty CP Địa chất và Khoáng sản - Vinacomin; |
| - Công ty CP Chế tạo máy - Vinacomin; | - Công ty CP Địa chất Việt Bắc - TKV; |
| - Công ty CP Công nghiệp Ô tô - Vinacomin; | - CN Cty CP tư vấn ĐT mỏ và công nghiệp - XN TM và DVTH; |
| - Công ty CP Tin học, Công nghệ, Môi trường | - Viện Khoa học Công nghệ mỏ - Vinacomin; |
| - Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam; | - Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Cẩm Phả; |
| - Viện Cơ khí Năng lượng & mỏ - Vinacomin; | - Công ty CP Vận tải và đưa đón thợ mỏ |
| - Công ty CP vật tư - TKV; | - Trung tâm Cấp cứu mỏ - Vinacomin; |
| - CN Công ty CP vật tư TKV - XNVT Hòn Gai | - Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin |
| - CN Hà nội - Công ty Cổ phần vật tư TKV; | - Công ty Cổ Phần Than Đèo Nai - Cọc 6 – TKV |
| - CN Công ty CP Chế tạo máy - Vinacomin; | |
| - Công ty CP Cơ Khí Mạo Khê - Vinacomin; | |
| - CN Tập đoàn - Ban quản lý DA chuyên ngành mỏ than - TKV; | |

- Công ty CP Tư vấn Đầu tư Mỏ và Công nghiệp-Vinacomin, xí nghiệp thương mại và dịch vụ tổng hợp
- Tổng Công ty Điện lực- TKV

- Công ty CP Than Núi Béo-Vinacomin
- Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Quảng Ninh và một số Công ty Cổ phần khác do TKV nắm cổ phần chi phối.

- Lĩnh vực giao dịch: Mua bán than; vật tư; nguyên nhiên vật liệu; thu gom xử lý chất thải rắn; thu gom, xử lý chất thải công nghiệp thông thường và mua bán lại sản phẩm thu hồi.

+ Năm 2024: Công ty ký hợp đồng nguyên tắc mua bán than nguyên khai và than sạch tiêu chuẩn theo kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2024 và thông báo kế hoạch điều hành tiêu thụ hàng tháng của Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam với Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin; Tổng giá trị giao dịch thực hiện trong năm 2024 giữa Công ty với các đơn vị trong Tập đoàn TKV là 5,3 nghìn tỷ đồng.

+ Năm 2025: Công ty dự kiến ký hợp đồng nguyên tắc mua bán than nguyên khai và than sạch tiêu chuẩn với TKV theo kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2025 và thông báo kế hoạch điều hành tiêu thụ hàng tháng của Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam với Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin; Dự kiến giá trị mua bán than khoảng 5 nghìn tỷ đồng. Hợp đồng mang tính nguyên tắc không có giá trị cụ thể.

Căn cứ các quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật Nhà nước, Hội đồng quản trị đề nghị các quý vị cổ đông xem xét thông qua chủ trương để Công ty ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin với Các Công ty trực thuộc Tập đoàn TKV theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, đồng thời giao cho Giám đốc điều hành Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và Người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật. Về thời hạn thực hiện các hợp đồng, giao dịch kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến khi có thay đổi khác.

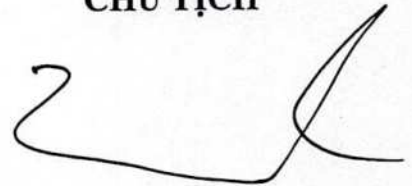
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung trên để Công ty triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy).
- Phòng CV (e-copy, Đăng website Công ty);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

✓

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Thế Phiệt



Số: 07/2025/TTr-DHĐCĐ

Hạ Long, ngày 25 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua nội dung điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh – Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin

Kính gửi Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ- CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/5/2023;

Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ- VHTC ngày 05/5/2022 của HĐQT Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh- Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin;

Căn cứ Văn bản số 1468/TKV- ĐT ngày 20/3/2025 của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam về việc thông qua nội dung điều chỉnh dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin thông qua nội dung điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh- Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin, với các nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh.
2. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.
3. Loại và cấp công trình: Công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công trình cấp II.
4. Người quyết định đầu tư: Hội đồng Quản trị Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin.
5. Chủ đầu tư: Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin.
6. Địa điểm xây dựng: Phường Hà Tu, Hà Phong và Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
7. Giá trị tổng mức đầu tư: 1.907.634.072 nghìn đồng. Trong đó:
 - Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 34.483.560 nghìn đồng;
 - Chi phí xây dựng: 774.009.935 nghìn đồng;

- Chi phí thiết bị: 842.381.567 nghìn đồng;
 - Chi phí quản lý dự án: 14.526.561 nghìn đồng;
 - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 61.982.743 nghìn đồng;
 - Chi phí khác: 172.610.685 nghìn đồng;
 - Chi phí dự phòng: 7.639.021 nghìn đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư: Vay thương mại 70%; vốn chủ sở hữu 30%.
9. Tiến độ thực hiện dự án; thời hạn hoạt động dự án
- Tiến độ thực hiện dự án: 2018 – 2026.
 - Thời hạn hoạt động dự án: 2018- 2035.
10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng
- QCVN02: 2008/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ cùng nghi ngờ;
 - QCVN 04: 2009/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong khai thác mỏ lộ thiên;
 - TCVN 5326: 2008 Kỹ thuật khai thác mỏ lộ thiên;
 - TCVN 2737: 2006 Tải trọng và tác động;
 - TCVN 4601: 2012 Trụ sở cơ quan;
 - TCVN 9362: 2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
 - TCVN 9379: 2012 Kết cấu xây dựng và nền;
 - TCVN 9260: 2012 Bản vẽ xây dựng- Cách thể hiện độ sai lệch giới hạn;
 - TCVN 5573: 2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép;
 - TCVN 5574: 2012 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;
 - TCVN 5575: 2012 Kết cấu thép tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 9386: 2012 Thiết kế công trình chịu động đất;
 - TCVN 4604: 2012 Xí nghiệp công nghiệp, nhà sản xuất;
 - TCVN 4319: 2012 Nhà và công trình công cộng;
 - TCVN 2622: 1995 Phòng cháy chống cháy cho nhà và công trình;
 - TCXD 29: 1991 Chiều sáng tự nhiên trong công trình dân dụng;
 - TCVN 3993: 1985 Chống ăn mòn trong xây dựng;
- Các tiêu chuẩn, quy phạm ngành và các tài liệu liên quan.

11. Nhà thầu lập điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và Công nghiệp- Vinacomin.

12. Nhà thầu thẩm tra: Viện khoa học Công nghệ Mỏ- Vinacomin.

13. Các nội dung khác: Theo Phụ lục kèm theo.

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BÁO CÁO

1. Văn bản pháp lý

- Quyết định số 1256/QĐ- VHTC ngày 05/5/2022 của HĐQT Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh- Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin;

- Văn bản số 1468/TKV- ĐT ngày 20/3/2025 của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam về việc thông qua nội dung điều chỉnh dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh.

2. Tài liệu thiết kế, tổng mức đầu tư

- Phần I. Thuyết minh chung;

23 - C
TY
HÀ T
COM
T. T. O

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu

- Mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu lập điều chỉnh thiết kế cơ sở dự án: Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và Công nghiệp- Vinacomin là BXD-00008539 do Bộ Xây dựng cấp ngày 11/6/2019;

- Mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu thẩm tra dự án: Viện khoa học Công nghệ mỏ- Vinacomin là BXD-000004185 do Bộ Xây dựng cấp ngày 29/7/2022;

- Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chứng danh: Chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế.

+ Chủ nhiệm thiết kế: Ông Phạm Xuân Tráng, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00100748 do Bộ Xây dựng cấp ngày 14/8/2020;

+ Chủ trì bộ môn phân khai thác mỏ: Ông Trương Văn Tuấn, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00089590 do Bộ Xây dựng cấp ngày 29/5/2020;

+ Chủ trì bộ môn phần điện: Ông Phạm Tất Thế, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00103995 do Bộ Xây dựng cấp ngày 21/01/2022;

+ Chủ trì bộ môn phần kinh tế: Bà Trần Thanh Hằng, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00035726 do Bộ Xây dựng cấp ngày 15/11/2023;

+ Chủ trì bộ môn phần tuyển khoáng: Ông Vũ Quang Dũng, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00084854 do Bộ Xây dựng cấp ngày 07/02/2020;

+ Chủ trì bộ môn phần xây dựng: Ông Vũ Đình Hùng, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00089678 do Bộ Xây dựng cấp ngày 29/5/2020;

- Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chứng danh: Chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra.

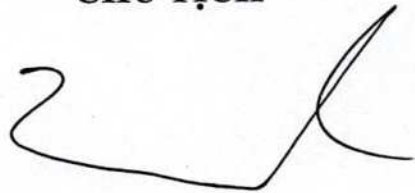
+ Chủ nhiệm thiết kế: Ông Bùi Thế Nam, mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HAN-00108696 do Sở Xây dựng Thành phố Hà Nội cấp ngày 13/11/2020;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin xem xét, thông qua làm cơ sở để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS (e-copy);
- Đảng ủy Công ty (e-copy, để b/c);
- Ban Giám đốc (e-copy);
- Lưu: VT, ĐTM, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Thế Phiệt

Phụ lục
CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN
(Kèm theo Tờ trình số 07/2025/TTr- ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 4 năm 2025)

TT	Thông tin	Nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định số 1256/QĐ- VHTC ngày 05/5/2022	Nội dung điều chỉnh	Tăng/giảm (+/-)
1	2	3	4	5=4-3
1	Quy mô, công suất của dự án			
1.1	Diện tích sử dụng đất (km2)	5,38	10,5	5,12
1.2	Diện tích khai thác (km2)	2,91	4,51	1,60
1.3	Trữ lượng than			
1.3.1	Trữ lượng than địa chất trong biên giới khai trường (nghìn tấn)	20.354	25.149	4.795
-	Đã thực hiện đến ngày 31/12/2024	9.587	9.587	
-	Thực hiện tiếp từ ngày 01/01/2025	10.767	15.562	
1.3.2	Trữ lượng than nguyên khai (nghìn tấn)	23.501	29.703	6.202
-	Đã thực hiện đến ngày 31/12/2024	11.203	11.203	
-	Thực hiện tiếp từ ngày 01/01/2025	12.298	18.500	
1.4	Khối lượng đất bóc	438.965	623.630	184.665
-	Đã thực hiện đến ngày 31/12/2024	243.727	243.727	
-	Thực hiện tiếp từ ngày 01/01/2025	195.138	379.903	
1.5	Công suất khai thác (tấn than NK/năm)	3.300.000	2.500.000	-800.000
2	Thời gian thực hiện dự án			
2.1	Thời gian hoạt động của dự án	2018 ÷ 2028	2018 ÷ 2035	
2.2	Thời gian XD CB dự án (tiến độ thực hiện dự án)	2018 ÷ 2023	2018 ÷ 2026	
3	Tổng mức đầu tư dự án (Tr.đ)	1.927.125	1.907.634	-19.491

Số: 08/2025/BC-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 25 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
Về Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần than Hà Tu-Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 8/5/2023.

Công ty báo cáo trước ĐHĐCĐ tóm tắt các số liệu chủ yếu của BCTC năm 2024 đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán tại báo cáo kiểm toán BCTC số 120325.002/BCTC.QN ngày 12 tháng 3 năm 2025.

Theo đó, Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Phần I
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<u>A/TÀI SẢN NGẮN HẠN</u>	<u>776.224.432.939</u>	<u>694.950.547.867</u>
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	4.279.243.584	5.233.819.553
2- Các khoản Đầu tư t/chính ngắn hạn		
3- Các khoản phải thu ngắn hạn	224.519.965.144	201.100.633.986
4- Hàng tồn kho	479.507.179.328	395.195.876.605
5- Tài sản ngắn hạn khác	67.918.044.883	93.420.217.723
<u>II - TÀI SẢN DÀI HẠN</u>	<u>790.048.500.864</u>	<u>916.920.003.141</u>
1. Các khoản phải thu dài hạn	97.309.831.066	94.386.525.696
2. Tài sản cố định	581.571.516.869	737.699.501.089
3. Tài sản dở dang dài hạn	4.446.621.986	1.123.893.516
4. Tài sản dài hạn khác	106.720.530.943	83.710.082.840

TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.566.272.933.803	1.611.870.551.008
NGUỒN VỐN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
III - NỢ PHẢI TRẢ	1.197.683.383.417	1.208.609.606.880
1. Nợ ngắn hạn	987.089.188.530	954.897.380.485
2. Nợ dài hạn	210.594.194.887	253.712.226.395
IV - VỐN CHỦ SỞ HỮU	368.589.550.386	403.260.944.128
1. Vốn chủ sở hữu	368.589.550.386	403.260.944.128
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	245.690.520.000	245.690.520.000
- Thặng dư vốn cổ phần	-46.818.182	-46.818.182
- Vốn khác của chủ sở hữu	569.137.076	569.137.076
- Quỹ đầu tư phát triển	38.569.843.947	38.569.843.947
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	83.806.867.545	118.478.261.287
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác		
- Nguồn kinh phí sự nghiệp		
- Nguồn kinh phí đó hình thành TSCĐ		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.566.272.933.803	1.611.870.551.008

Phần II
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.239.149.584.161	4.344.213.085.100
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		
3. Doanh thu thuần	4.239.149.584.161	4.344.213.085.100
4. Giá vốn hàng bán	4.099.303.268.344	4.138.281.681.749
5. Lợi nhuận gộp	139.846.315.817	205.931.403.351
6. Doanh thu hoạt động tài chính	2.807.137.181	2.776.820.475
7. Chi phí tài chính	21.329.748.871	11.626.337.043
- Trong đó: Chi phí lãi vay	21.329.748.871	11.626.337.043
8. Chi phí bán hàng	9.238.081.448	11.159.909.644
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	89.792.771.370	99.656.045.495
10. LN thuần từ HĐKD	22.292.851.309	86.265.931.644
11. Thu nhập khác	7.503.353.040	9.016.968.320
12. Chi phí khác	1.588.050.565	5.109.011.310
13. Lợi nhuận khác	5.915.302.475	3.907.957.010
14. Tổng LN kế toán trước thuế	28.208.153.784	90.173.888.654
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.999.626.673	33.081.971.579
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-3.211.996.222	-14.263.313.551
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	22.420.523.333	71.355.230.626
18- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	913	2.904

Phần III
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

1. Thực hiện các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1-Cơ cấu tài sản		
- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (%)	50,44	56,89
- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (%)	49,56	43,11
2-Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn(%)	76,47	74,98
- Nguồn vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn (%)	23,53	25,02
3- Khả năng thanh toán (Lần)		
- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	0,79	0,73
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,30	0,31
4- Tỷ suất lợi nhuận (%)		
-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,53	1,64
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản BQ	1,41	4,19
-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH BQ	7,89	25,10
5- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	3,06	3,09

2. Đánh giá việc bảo toàn và phát triển vốn

2.1. Mức độ bảo toàn vốn:

Vốn chủ sở hữu của Công ty thời điểm 01/01/2024 là 403.261 triệu đồng, tại thời điểm 31/12/2024 là 368.590 triệu đồng, giảm so với đầu năm 34.671 tr.đồng, do chênh lệch giữa lợi nhuận chưa phân phối năm 2024 và lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2023 (đã được phân phối trong năm 2024 theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024). Trong năm, Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả. Mua bảo hiểm tài sản theo quy định của pháp luật, trích lập đầy đủ các khoản dự phòng. Đánh giá Công ty bảo toàn và phát triển vốn.

2.2. Mức độ thực hiện các chỉ tiêu tài chính:

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn thực hiện 0,79 lần/Kế hoạch TKV, HĐQT công ty phê duyệt 0,69 lần tăng 0,1 lần. Công ty thực hiện tốt so với kế hoạch TKV, HĐQT giao.

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu thực hiện 3,06 lần, giảm 0,34 lần so với kế hoạch TKV, HĐQT công ty giao (3,40 lần). Công ty thực hiện tốt chỉ tiêu hệ số nợ/vốn CSH so với kế hoạch TKV và HĐQT giao.

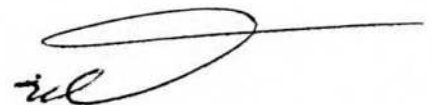
Đánh giá Công ty đủ khả năng thanh toán nợ đến hạn, đảm bảo tình hình tài chính ở mức an toàn.

Công ty trân trọng báo cáo các quý vị cổ đông./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Phòng CV (Đăng trên Website, e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Tuấn

Số: 09/2025/BC-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 25 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
Về việc chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT và BKS năm 2024
đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT và BKS năm 2025

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền lương đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1471/QĐ-TKV ngày 14/8/2024 của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 08/5/2023;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2024; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS và phương thức chi trả năm 2025, cụ thể như sau:

1. Phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty;

Công ty đã chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

* Tổng mức phụ cấp, thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2024 là 642.240.000 đồng, trong đó: (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng bằng 100% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 375.060.000 đồng bằng 98,8% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 (Có danh sách chi tiết kèm theo):

TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng)		Phụ cấp (đồng)	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024	Thực hiện
I	Hội đồng quản trị		219.360.000	214.980.000	262.800.000	262.800.000
1	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch	61.680.000	61.680.000		
2	Nguyễn Việt Thanh	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
3	Đặng Văn Tĩnh	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
4	Nguyễn Quang Quảng	TV-HĐQT	52.560.000	48.180.000		
5	Phạm Thị Hải	TV độc lập - HĐQT			262.800.000	262.800.000

TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng)		Phụ cấp (đồng)	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024	Thực hiện
II	Ban kiểm soát		160.080.000	160.080.000		
1	Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng BKS	54.960.000	54.960.000		
2	Ngô Duy Đà	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
3	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
	Tổng cộng		379.440.000	375.060.000	262.800.000	262.800.000

* Số tiền chi trả cho từng cá nhân được xác định theo thời gian giữ chức vụ trong năm 2024, cụ thể như sau:

- Đồng chí Nguyễn Quang Quảng - TV HĐQT từ tháng 01/2024 đến hết tháng 11/2024, quỹ thù lao được quyết toán 11 tháng.

2. Kế hoạch chi trả Phụ cấp, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

Căn cứ Công văn số 6636/TKV-KH ngày 26/11/2024 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2025;

Hội đồng quản trị Công ty đề xuất kế hoạch chi trả phụ cấp và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2025, cụ thể như sau:

a) Thù lao của các thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm:

TT	Chức danh	Mức lương cơ bản 1 tháng (đ/người/tháng)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	$25.700.000 \times 1 \times 20\% = 5.140.000$
2	Thành viên HĐQT	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$
3	Trưởng BKS	22.900.000	$22.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.580.000$
4	Thành viên BKS	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$

b) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT:

TT	Chức danh	Mức phụ cấp 1 tháng (đ/người/tháng)
1	Thành viên độc lập HĐQT	21.900.000

Tổng tiền phụ cấp và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2025 là: 642.240.000 đồng, trong đó (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 379.440.000 đồng, cụ thể:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	61.680	
2	Thành viên HĐQT	03	157.680	
3	TV độc lập HĐQT	01		262.800
4	Trưởng BKS	01	54.960	
5	Thành viên BKS	02	105.120	
	Tổng cộng		379.440	262.800

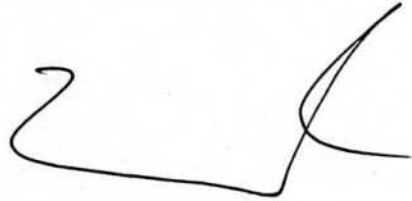
Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận

- HĐQT, BKS, các cổ đông (e-copy);
- Phòng CV (e-copy, Đăng trên Website);
- Lưu VT, TCNS, Thư ký Công ty.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Thế Phiệt



Số: 10/2025/TTr- ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày ... tháng 4 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch trả cổ tức năm 2025

Kính gửi: Các quý vị cổ đông

Căn cứ Điều 31 Nghị định 91/2015/NĐ- CP ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Chuẩn mực số 17- Thuế thu nhập doanh nghiệp (ban hành và công bố theo Quyết định 12/2005/QĐ-BTC về sáu (06) chuẩn mực kế toán Việt Nam (đợt 4) của Bộ trưởng Bộ Tài chính);

Căn cứ Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/5/2023;

Căn cứ Nghị quyết 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024- Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin;

Hội đồng Quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến kế hoạch cổ tức năm 2024 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	28.208.153.784	
2	Thuế TNDN phải nộp	8.999.626.673	
3	Thuế TNDN hoãn lại	-3.211.996.222	
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (1-2-3)	22.420.523.333	
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	61.386.344.212	
6	Lợi nhuận để lại năm sau	64.598.340.434	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2024
7	Lợi nhuận được phân phối (4+5-6)	19.208.527.111	
8	Chi trả cổ tức 2024: 3 % vốn điều lệ	7.370.715.600	Nghị quyết ĐHĐĐ từ 10% trở lên
9	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	11.837.811.511	
-	Trích quỹ thưởng người quản lý Công ty	0	(DN xếp loại C)
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (0,4 tháng lương BQ)	11.837.811.511	Quỹ lương BQ: 29,2 tỷ.đồng/tháng
	+ Quỹ khen thưởng: 80%	9.470.249.209	
	+ Quỹ phúc lợi: 20%	2.367.562.302	

2. Kế hoạch năm 2025.

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	40.407.000.000	
2	Thuế TNDN phải nộp	8.081.400.000	
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2-3)	32.325.600.000	
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	64.598.340.434	
5	Lợi nhuận để lại năm sau	64.598.340.434	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2025
6	Lợi nhuận được phân phối (4+5-6)	32.325.600.000	
7	Chi trả cổ tức 2025: 6 % vốn điều lệ	14.741.431.200	DK Nghị quyết ĐHCĐ từ 6% trở lên
8	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	17.584.168.800	
-	Trích quỹ thưởng người quản lý Công ty	248.375.000	(1,5 tháng lương BQ)
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (0,67 tháng lương BQ)	17.335.793.800	Quỹ lương BQ: 25,8 tỷ.đồng/tháng

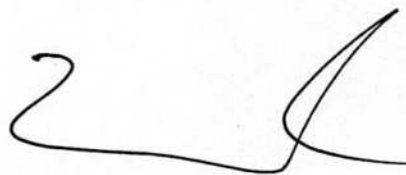
Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Đảng uỷ, Ban giám đốc (e-copy);
- Phòng CV (Đăng trên Website);
- Lưu: VT, KT, Thư ký công ty.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Thế Phiệt

Số: 1188 /BC-VHTC

Hạ Long, ngày 31 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

Về việc Hoạt động của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

Căn cứ vào các quy định của Luật Doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin; Quy định về chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/01/2025 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 09/01/2025;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát và Báo cáo quyết toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin đã được Công ty kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin xin trình bày báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông 2025 những nội dung như sau:

PHẦN I

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1.1. Về tổ chức, nhân sự

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 được bầu 03 thành viên gồm 01 trưởng ban, 02 thành viên. Các thành viên trong ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm.

TT	Họ và tên	Chức danh được bầu	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng ban	
2	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên	Kiểm nhiệm
3	Ngô Duy Đà	Thành viên	Kiểm nhiệm

1.2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ của Công ty cũng như định hướng hoạt động của Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua, cụ thể:

- Lập kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát năm 2024 bao gồm thực hiện giám sát thường xuyên, báo cáo định kỳ, kế hoạch một số chuyên đề về kiểm tra công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty. Kế hoạch được gửi HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và thông báo rộng rãi trong toàn Công ty.

- Ban Kiểm soát đã tổ chức họp thường kỳ quý/lần và các cuộc họp đột xuất

12

khác do yêu cầu công việc. Trong năm 2024 Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức bốn (04) phiên họp để triển khai công việc, thảo luận và cho ý kiến đối với các nội dung thuộc phạm vi công việc, trách nhiệm và quyền hạn của BKS:

+ Các kỳ họp đảm bảo theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Nội dung các kỳ họp đều được kiểm điểm công việc thực hiện trong quý, hoặc những nội dung vụ việc đột xuất cần kiểm tra. Các kỳ họp đều đủ các thành viên tham gia, mọi thành viên đều thực hiện quyền bình đẳng ý kiến, trước khi thống nhất nội dung biên bản họp.

+ Kết thúc năm 2024, các cá nhân thành viên Ban kiểm soát đều tự kiểm điểm đánh giá hoạt động kiểm soát theo chức năng nhiệm vụ phân công.

- Thực hiện giám sát HĐQT, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành, giám sát việc chấp hành Điều lệ, triển khai thực hiện các nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

- Thông qua việc tham gia các cuộc họp thường xuyên, định kỳ của HĐQT cũng như các cuộc họp sơ kết, tổng kết của Công ty đã giúp BKS nắm bắt thông tin, kịp thời đưa ra các đề xuất, kiến nghị với HĐQT trong việc quản lý, điều hành và thực hiện các quy chế quản lý nội bộ.

- Năm 2024, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra giám sát theo kế hoạch hoạt động của Ban

- Ban kiểm soát đã thực hiện theo dõi danh sách cổ đông và người có liên quan của Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban Giám đốc việc thực thi pháp luật, việc công bố thông tin.

- Xem xét thư quản lý của Công ty kiểm toán AASC và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.

- Thực hiện thường xuyên trao đổi, giữa các thành viên Ban kiểm soát.

- Chủ động phối hợp với các phòng ban chuyên môn, đơn vị của Công ty, trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty và các cổ đông.

1.3. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chuyên đề:

Năm 2024 Ban kiểm soát tổ chức thực hiện kiểm soát một số nội dung lớn, ảnh hưởng trọng yếu đến tình hình doanh thu, chi phí, kết quả SXKD của Công ty:

- Công tác thực hiện hợp đồng thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá, thuê ngoài chế biến than sạch từ sản phẩm ngoài than.

- Công tác quản lý kho than thành phẩm, kho sản phẩm ngoài than, việc tổ chức theo dõi nghiệm thu chế biến than sạch từ sản phẩm ngoài than,

- Công tác quyết toán vốn đầu tư, thuê ngoài kiểm toán một số dự án đầu tư, công tác thực hiện theo dõi hạch toán nguồn vốn đầu tư.

- Công tác quản lý vật tư, sửa chữa lớn tài sản thiết bị;

- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra ;

- Ngoài ra thực hiện kiểm soát những nội dung khác theo tính chất thường kỳ: Công tác quản lý chi phí, công tác hạch toán ...

- Quá trình kiểm tra, kiểm soát, được xem xét phân tích cụ thể, minh bạch và đều có sự tham gia của các cán bộ phòng ban quản lý Công ty, kết quả kiểm tra đều có



ý kiến và kiến nghị cụ thể:

+ Đối với những nội dung không trọng yếu, yêu cầu đơn vị điều chỉnh và chấn chỉnh lại trong quá trình thực hiện.

+ Cảnh báo đối với những vấn đề nội dung có tiềm ẩn rủi ro, ảnh hưởng đến lợi ích Công ty.

+ BKS trao đổi trực tiếp và/hoặc ghi nhận trong biên bản làm việc để đơn vị xử lý và phòng ngừa.

2. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty

2.1. Về công tác hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty.

BKS đã thực hiện giám sát Hội đồng quản trị trong việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty trong quản trị, điều hành để thực hiện theo định hướng và mục tiêu tài chính năm 2024 của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua. Căn cứ vào kết quả giám sát cho thấy về cơ bản HĐQT đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng mục tiêu, tuân thủ các quy định. Hội đồng quản trị đã thể hiện rõ chức năng nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT. HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, minh bạch thực hiện việc quản lý chặt chẽ đảm bảo lợi ích cho Công ty và các cổ đông.

- Về nhân sự:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu, không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	23/8/2023	-
2	Nguyễn Quang Quảng	TV HĐQT, Q. Giám đốc	28/3/2019	09/01/2025
3	Nguyễn Việt Thanh	TV HĐQT	12/4/2017	09/01/2025
4	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT	25/4/2022	-
5	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	25/4/2022	-
6	Trần Quốc Tuấn	TV HĐQT- Giám đốc	09/01/2025	
7	Trần Quốc Toàn	TV HĐQT	09/01/2025	

Trong năm 2024 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 09/01/2025 đã miễn nhiệm đ/c Nguyễn Quang Quảng và đ/c Nguyễn Việt Thanh do 02 đ/c chuyển công tác, đồng thời kiện toàn, bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với đ/c Trần Quốc Tuấn và đ/c Trần Quốc Toàn, Trong 05 thành viên HĐQT có 02 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Công ty và 03 người là thành viên HĐQT không điều hành. Các Thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

- Năm 2024, Hội đồng quản trị đã triển khai các cuộc họp định kỳ hàng tháng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Các cuộc họp đều do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, thảo luận đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên Hội đồng quản trị đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và có tinh thần trách nhiệm cao đối với việc tham gia ý kiến về các nội dung họp. Các cuộc họp đều được ghi nhận vào Biên bản và ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện;

- Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp 28 phiên, ban hành 28 nghị quyết và 55 quyết định; ban hành sửa đổi, bổ sung 10 quy chế quản lý để làm cơ sở cho hoạt động quản lý điều hành của Công ty. Chỉ đạo các nội dung thuộc chức trách và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Các cuộc họp đều do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, thảo luận đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp có tinh thần trách nhiệm cao đối với việc tham gia ý kiến về các nội dung họp. Các cuộc họp đều được ghi nhận vào Biên bản và ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện.

- Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ thông qua, bám sát chiến lược của Công ty, đồng thời đánh giá, giám sát hoạt động của Ban giám đốc;

- Hội đồng quản trị luôn tuân thủ Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước và đưa ra các giải pháp hữu hiệu giúp Công ty vượt qua những khó khăn để hoàn thành Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

2.2. Về công tác quản lý điều hành của Giám đốc Công ty:

Giám đốc có những chỉ đạo sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản; sử dụng vốn đúng mục đích trong sản xuất kinh doanh; tuân thủ các qui định của pháp luật trong kinh doanh, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo qui định; quản lý chặt chẽ tài sản và nguồn vốn của Công ty; đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam với Công ty

- Kịp thời đề xuất với Hội đồng quản trị những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty;

- Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền;

- Thực hiện thỏa ước lao động và hợp đồng lao động đã ký, công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc v.v...được thực hiện theo qui định của Pháp luật và Quy chế Công ty;

- Trực tiếp chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra.

2.3. Nhận xét chung:

- Nhìn chung trong năm 2024, Ban Kiểm soát Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát của cổ đông giao theo đúng chức năng quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

- Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, BKS đánh giá HĐQT và Ban Giám đốc, đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ; đúng quy chế và phù hợp với Luật doanh nghiệp cũng như Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, triển khai kịp thời các Quyết định, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty.

- Trong năm 2024 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, tố cáo nào từ các cổ đông về tình hình hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

3. Thu nhập, thù lao, các khoản lợi ích và chi phí cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành:

HĐQT, Ban Điều hành, Ban kiểm soát được hưởng lương, thưởng, thù lao và các quyền lợi khác theo cơ chế lương, thưởng, các chế độ phúc lợi khác theo quy định hiện hành của Công ty và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2024:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.140.000đ/người/tháng.
- + Thành viên Hội đồng quản trị: 4.380.000đ/người/tháng.
- + Trưởng Ban kiểm soát: 4.580.000đ/người/tháng.
- + Thành viên Ban kiểm soát: 4.380.000đ/người/tháng.

- Phụ cấp thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2024:

- + Thành viên Hội đồng quản trị độc lập: 21.900.000 đ/người/tháng

4. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Ban kiểm soát, HĐQT và Ban giám đốc Công ty đã duy trì được mối quan hệ trong công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và các cổ đông, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. HĐQT cùng Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập, cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát.

PHẦN II

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾT QUẢ SXKD - THẨM ĐỊNH BCTC NĂM 2024

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết ĐHĐCĐ

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2024		Thực hiện năm 2024		
			NQ 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ	NQ 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	Sản lượng	%NQ 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ	NQ 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ
A	B	C	1	2	3	4=3/1*100	=3/2*100
1	Đất bóc bóc xúc	1000m ³	44.000	40.000	38.963	88,6	97,4
2	Than NK khai thác	1000 T	2.700	2.350	2.351	87,1	100,0
3	Than tiêu thụ	1000T	2.727	2.465	2.594	95,1	105,2
4	Doanh thu tổng số	tr. đ	5.006.810	4.266.472	4.239.150	84,7	99,4
5	Lợi nhuận TT	tr. đ	84.486	84.486	28.208	33,4	33,4
6	Tiền lương bình quân	1000đ/n/t	11.604	14.500	12.524	107,9	86,4
7	Đầu tư xây dựng	tr.đ	391.902	213.759	203.052	51,8	95,0
8	DK Chi trả cổ tức	%	≥10	≥10	03	30	30

Nhận xét:

12

Với tài liệu được cung cấp qua xem xét thẩm định và kết hợp với quá trình kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát Công ty thống nhất đánh giá:

- Năm 2024, Công ty phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức đặc biệt chịu sự ảnh hưởng của cơn bão số 3 là cơn bão lịch sử với cường độ mạnh, sức tàn phá lớn, trong khi đó điều kiện khai thác xuống sâu, không gian sản xuất chưa được mở rộng, sản lượng than, đất lớn (Đất 40 triệu m³, Than 2,35 triệu tấn). Đứng trước những khó khăn đó, được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt của các đồng chí lãnh đạo, các Ban chuyên môn Tập đoàn, cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của tập thể CBCNV toàn Công ty, tuy nhiên do thiệt hại nặng nề của cơn bão số 3 nên một số chỉ tiêu SXKD của Công ty không đạt kế hoạch.

- HĐQT, Ban Giám đốc đã nghiêm túc quán triệt, chấp hành, tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Công ty, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, vì lợi ích của các cổ đông.

- Thống nhất với các Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban Giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

- Hội đồng quản trị, Giám đốc không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để trục lợi hoặc phục vụ lợi ích cá nhân, gia đình và người thân.

Trong năm 2024, thông qua hoạt động giám sát của mình, Ban kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát cho rằng các hoạt động của Công ty đã đảm bảo được việc phát triển an toàn, bền vững và tuân thủ theo đúng Pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội Cổ đông và HĐQT.

2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2024:

2.1. Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2024 như sau:

Stt	Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	Giá trị (ĐVT: VNĐ)
A	B	1
A	Tổng tài sản	1.566.272.933.803
I	Tài sản ngắn hạn	776.224.432.939
1	Trong đó: Tiền và các khoản tương đương tiền	4.279.243.584
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-
3	Các khoản phải thu	224.519.965.144
4	Hàng tồn kho	479.507.179.328
4.1	Hàng tồn kho	479.507.179.328
4.2	Dự phòng	0
5	Tài sản ngắn hạn khác	67.918.044.883
II	Tài sản dài hạn	790.048.500.864
B	Tổng nguồn vốn	1.566.272.933.803
I	Tổng nợ phải trả	1.197.683.383.417
1	Nợ ngắn hạn	987.089.188.530
2	Nợ dài hạn	210.594.194.887

Stt	Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	Giá trị (ĐVT:
	<i>Trong đó: Vay và nợ dài hạn</i>	<i>210.594.194.887</i>
II	Vốn chủ sở hữu (MS400)	368.589.550.386
1	Vốn chủ sở hữu (MS410)	368.589.550.386
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác (MS 430)	-
B	Kết quả SXKD năm 2024	
1	Tổng thu nhập	4.249.460.074.382
	Trong đó: Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.239.149.584.161
2	Tổng chi phí hoạt động	4.221.251.920.598
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	28.208.153.784
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	22.420.523.333
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	913
6	Cổ phiếu	24.569.052

2.2. Các chỉ tiêu tài chính năm 2024

Stt	Chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp	Giá trị
1.	Cơ cấu tài sản	
	- Hệ số đầu tư ngắn hạn	49,56
	- Hệ số đầu tư dài hạn	50,44
2.	Cơ cấu nguồn vốn	
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	74,94
	- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	3,066
3.	Khả năng thanh toán	
	- Khả năng thanh toán tổng quát	1,31
	- Khả năng thanh toán hiện thời	0,79
	- Khả năng thanh toán nhanh	0,30
4.	Khả năng sinh lời	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	7,89
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	1,41
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu	0,53

2.3. Cơ cấu sở hữu cổ phần tài ngày 31/12/2024:

Vốn Điều lệ của Công ty là: 245.690 triệu đồng tương ứng 24.569.052 cổ phần.

Trong đó: - TKV nắm giữ: 15.969.884 cổ phần tương ứng tỷ lệ nắm giữ 65%.

- Cổ đông khác: 8.599.168 cổ phần tương ứng tỷ lệ nắm giữ 35%.

Ý kiến thẩm định của Ban kiểm soát:

12

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin, Ban kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC Số 120325.002/BCTC.QN, ngày 12/3/2025. Theo ý kiến đánh giá của Ban kiểm soát Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin:

- Đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2024. Kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024 phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;

- Công ty đã hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ về thuế đối với nhà nước;

- Công ty thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, KPCĐ kịp thời và đúng hạn cho 100% CBCNV đã ký hợp đồng lao động;

- Tổ chức bộ máy kế toán của Công ty được thực hiện tập trung đảm bảo phù hợp với quy trình tổ chức sản xuất và quản lý của Công ty;

- Chứng từ, sổ sách kế toán được ghi chép, hạch toán tuân thủ theo chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành.

4. Một số đề xuất, kiến nghị:

- Đề nghị Công ty tăng cường công tác quản lý năng suất thiết bị, phát huy tối đa thiết bị Công ty hiện có.

- Hàng tháng, quý có đánh giá việc thực hiện định mức các vật tư chủ yếu của Công ty, để điều chỉnh định mức phù hợp.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý về: Đất đai, tài nguyên và ranh giới mỏ, quản lý chất lượng than, nghiệm thu khối lượng mỏ, nghiệm thu trong quá trình chế biến, nghiệm thu công tác thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá. Quản lý kho thành phẩm, kho bán thành phẩm và sản phẩm ngoài than.

- Đẩy nhanh công tác đầu tư thực hiện dự án Bắc Bàng Danh đảm bảo tiến độ của dự án.

Trên đây là kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông để xem xét thông qua.

PHẦN III PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát và kế hoạch SXKD của Công ty năm 2025. Ban kiểm soát đề ra hoạt động năm 2025 như sau:

1. Giám sát hoạt động của HĐQT qua việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc ban hành Nghị quyết các kỳ họp thường kỳ hay bất thường của HĐQT, việc ban hành các Quy chế, Quy định, việc đôn đốc Ban Giám đốc điều hành tổ chức thực hiện các Nghị quyết và tuân thủ các Nghị quyết, các Quy định, Quy chế đã ban hành theo từng nội dung, từng lĩnh vực.

2. Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc điều hành thông qua việc: Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thông qua. Cần sâu sát thường xuyên trong công tác quản trị chi phí, sớm có ý kiến kiến nghị khi phát hiện những việc có tiềm ẩn rủi ro trong kinh doanh.

✓

3. Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Thực hiện kế hoạch hoạt động giám sát, kiểm tra theo định kỳ hàng tháng, quý đã được xây dựng từ đầu năm;

4. Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty; soát xét số liệu hàng tháng/quý đối với một số khoản mục có ảnh hưởng lớn tới kết quả tài chính;

5. Giám sát quá trình kiểm toán, báo cáo kiểm toán, thư quản lý của các Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán tại Công ty. Trao đổi, thảo luận với kiểm toán viên độc lập về nội dung, phạm vi kiểm toán, về các vấn đề tồn tại.

6. Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu. Tham gia với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thảo luận nội dung chỉ tiêu, cụ thể hoá Nghị quyết ĐHĐCĐ để đề ra các Nghị quyết thường kỳ.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động trong năm 2024 và phương hướng hoạt động trong năm 2025 của Ban kiểm soát. Rất mong được sự tham gia góp ý của quý vị cổ đông để hoạt động của Ban kiểm soát ngày càng tốt hơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty(e-copy);
- Các thành viên HĐQT, BKS (e-copy);
- Thư ký Công ty (2);
- Phòng CV (đăng trên Website);
- Lưu: VT, BKS(2).



**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Lương Anh

Số: 1189 /TT-VHTC

Hạ Long, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin đã được sửa đổi bổ sung thông qua ngày 08 tháng 5 năm 2023;
Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin.
Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin xin Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách Công ty Kiểm toán độc lập để thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

1. Đề xuất danh sách Công ty kiểm toán

Để đảm bảo lựa chọn được Công ty kiểm toán độc lập có uy tín, chất lượng, giá cả cạnh tranh. Thực hiện kiểm toán/Soát xét Báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát xin đề xuất danh sách Công ty kiểm toán độc lập như sau:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Lý do đề xuất các Công ty kiểm toán trên:

- Là những Công ty Kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam được Bộ tài chính chấp thuận cho Doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 tại Quyết định số 2730/QĐ-BTC, ngày 15/11/2024 của Bộ tài chính và thuộc danh sách được kiểm toán các Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán năm 2025 do Ủy ban chứng khoán nhà nước công bố trên Website của UBCKNN.

- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty đại chúng quy mô lớn tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần Than Hà Tu -Vinacomin về phạm vi, tiến độ kiểm toán;

2. Đề xuất về việc lựa chọn Công ty kiểm toán:

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc lựa chọn Công ty kiểm toán theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./. ✓

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty (e-copy);
- Các thành viên HĐQT, BKS(e-copy);
- Thư ký Công ty (2);
- Phòng CV(e-copy, đăng trên Website);
- Lưu: VT, BKS(2).

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Lương Anh

Số: 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 25 tháng 4 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU- VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/5/2023;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 02/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 của Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, bao gồm:

- 1.1 Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2024;
- 1.2 Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024 và báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT năm 2024;
- 1.3 Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
- 1.4 Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch trả cổ tức năm 2025

2.1 Đại hội thống nhất thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 và thông qua trích lập các quỹ năm 2024 với số liệu như sau:

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	28.208.153.784	
2	Thuế TNDN phải nộp	8.999.626.673	
3	Thuế TNDN hoãn lại	-3.211.996.222	
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (1-2-3)	22.420.523.333	
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	61.386.344.212	
6	Lợi nhuận để lại năm sau	64.598.340.434	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2024

7	Lợi nhuận được phân phối (4+5-6)	19.208.527.111	
8	Chi trả cổ tức 2024: 3 % vốn điều lệ	7.370.715.600	
9	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	11.837.811.511	
-	Trích quỹ thưởng người quản lý Công ty	0	(DN xếp loại C)
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (0,4 tháng lương BQ)	11.837.811.511	Quỹ lương BQ: 29,2 tỷ.đồng/tháng
	+ Quỹ khen thưởng: 80%	9.470.249.209	
	+ Quỹ phúc lợi: 20%	2.367.562.302	

2.2 Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo quy định của Pháp luật.

2.3 Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đề xuất mức cổ tức năm 2025 như sau:

* Kế hoạch cổ tức năm 2025 dự kiến: $\geq 6\%$

* Mức chi trả cổ tức thực tế năm 2025 sẽ được biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

Điều 3. Thông qua chi trả thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp năm 2025 của HĐQT, BKS.

3.1 Đại hội thông qua Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2024, cụ thể : Tổng mức phụ cấp, thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2024 là 642.240.000 đồng, trong đó: (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng bằng 100% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 375.060.000 đồng bằng 98,8% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024.

3.2 Đại hội thông qua kế hoạch chi trả phụ cấp và thù lao trong năm 2025 của các chức danh HĐQT và BKS Công ty như sau: Tổng tiền phụ cấp và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2025 là: 642.240.000 đồng, trong đó (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 379.440.000 đồng.

Điều 4. Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2025.

(Chi tiết theo tờ trình số 06/2025//TTr-ĐHĐCĐ ngày 25 /4/2025 của HĐQT trình ĐHĐCĐ)

Điều 5. Thông qua lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

5.1 Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024, gồm

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

5.2 Đại hội đồng cổ đông giao cho Công ty thực hiện việc lựa chọn 01 Công ty kiểm toán độc lập (Trong 03 công ty nêu trên) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6. Thông qua điều chỉnh Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh- Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin.

6.1 Thông qua điều chỉnh dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh (Chi tiết theo Tờ trình số 07/2025/TTr-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 của HĐQT trình ĐHĐCĐ)

6.2 Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt các quyết định, các thủ tục tiếp theo để thực hiện điều chỉnh Dự án, tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp luật.

Điều 7. Triển khai thực hiện Nghị quyết

- Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức ngày 25/4/2025 biểu quyết thông qua.

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2026./.

Nơi nhận:

- SGDCK HN, UBCKNN (CIMS, b/c);
- Tập đoàn TKV (e-copy, b/c);
- Các Cổ đông Công ty (qua Website công ty);
- TV HĐQT, BKS (e-copy);
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB (e-copy);
- Ban Giám đốc (e-copy);
- Phòng CV đăng trên Website (e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty (5).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

**Ngô Thế Phiệt
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**





CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU - VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU:

Họ và tên Đại biểu:

Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: phiếu biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: phiếu biểu quyết

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2024 và báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với cổ đông lớn, doanh nghiệp và người có liên quan năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Tờ trình về việc thông qua báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh điều chỉnh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Thông qua Báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Thông qua Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Thông qua Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. Chi trả cổ tức năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 08: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 09: Tờ trình về việc thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 25 tháng 04 năm 2025

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)

1323-
IG TY
PHÂN
AN HÀ
VINACOM
ONG.T

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHIẾU ĐẶT CÂU HỎI

Tên cổ đông :

MS:

Hoặc đại diện cổ đông:

Nội dung câu hỏi:

